



HOÀNG THỊ MAI (Chủ biên)
NGUYỄN HẢI CHÂU – NGUYỄN THU HIỀN
NGUYỄN BÁ TUẤN – HÀ ĐẶNG CAO TÙNG – ĐẶNG BÍCH VIỆT

Vở bài tập TIN HỌC 3



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HOÀNG THỊ MAI (Chủ biên)
NGUYỄN HẢI CHÂU – NGUYỄN THU HIỀN – NGUYỄN BÁ TUẤN
HÀ ĐẶNG CAO TÙNG – ĐẶNG BÍCH VIỆT

Vở bài tập TIN HỌC 3

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: NGUYỄN THỊ NGUYỄN THUÝ - PHẠM THỊ THANH NAM

Thiết kế sách: NGUYỄN HỒNG SƠN

Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA

Sửa bản in: PHẠM THỊ TÌNH

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC HÀ NỘI

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam

*Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép,
lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng
văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.*

VỞ BÀI TẬP TIN HỌC 3

Mã số: G1BH3I001H22

In cuốn (QĐ), khổ 17 x 24cm.

In tại Công ty cổ phần in

Số ĐKXB: 520-2022/CXBIPH/3-280/GD

Số QĐXB: / QĐ-GD ngày ... tháng ... năm 202

In xong và nộp lưu chiểu tháng năm 202

Mã số ISBN: 978-604-0-31692-9

LỜI NÓI ĐẦU

Vở bài tập Tin học 3 được biên soạn nhằm giúp các em thực hiện các hoạt động đa dạng trong quá trình học môn Tin học 3.

Vở bài tập Tin học 3 gồm các bài tập đa dạng về hình thức thể hiện như đánh dấu, nối hình, tô màu, viết vào chỗ chấm, viết vào ô trống,... giúp các em luyện tập, củng cố nội dung đã học trong sách giáo khoa Tin học 3. Vì vậy, các em có thể sử dụng vở bài tập này khi tự học hoặc ôn tập.

Hi vọng Vở bài tập Tin học 3 sẽ là người bạn đồng hành gắn bó với các em trong suốt năm học.

Chúc các em học tập chăm chỉ và thành công!

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

MỤC LỤC

	Trang
Chủ đề 1. MÁY TÍNH VÀ EM	5
BÀI 1 Thông tin và quyết định	5
BÀI 2 Xử lí thông tin	9
BÀI 3 Máy tính và em	12
BÀI 4 Làm việc với máy tính	15
BÀI 5 Sử dụng bàn phím	20
Chủ đề 2. MẠNG MÁY TÍNH VÀ INTERNET	24
BÀI 6 Khám phá thông tin trên Internet	24
Chủ đề 3. TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN	28
BÀI 7 Sắp xếp để dễ tìm	28
BÀI 8 Sơ đồ hình cây. Tổ chức thông tin trong máy tính	32
BÀI 9 Thực hành với tệp và thư mục trong máy tính	36
Chủ đề 4. ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HOÁ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ	40
BÀI 10 Bảo vệ thông tin khi dùng máy tính	40
Chủ đề 5. ỨNG DỤNG TIN HỌC	43
BÀI 11 Bài trình chiếu của em	43
BÀI 12 Tìm hiểu về thế giới tự nhiên	47
BÀI 13 Luyện tập sử dụng chuột	51
Chủ đề 6. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VỚI SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH	55
BÀI 14 Em thực hiện công việc như thế nào?	55
BÀI 15 Công việc được thực hiện theo điều kiện	58
BÀI 16 Công việc của em và sự trợ giúp của máy tính	61

BÀI 1 Thông tin và quyết định

1. Thông tin trong thời khoá biểu như hình bên là thông tin dạng nào? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Hình ảnh, âm thanh.
☐ Âm thanh, văn bản.
☐ Văn bản, hình ảnh.
☐ Con số, âm thanh.

THỜI KHOÁ BIỂU LỚP 3A - TRƯỜNG TIỂU HỌC KIM ĐỒNG

Thời gian	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
SÁNG					
Tiết 1	Chào cờ	Chính tả	Tập đọc	Âm nhạc	Tập làm văn
Tiết 2	Tập đọc	Toán	Toán	Tập đọc	Toán
Tiết 3	Kể chuyện	Tập viết	Tin học	LT và câu	Tiếng Anh
Tiết 4	Toán	Đạo đức	Tiếng Anh	Toán	SHL
CHIỀU					
Tiết 1	Tiếng Anh	TH Toán	Mĩ thuật	Tiếng Anh	TH Tiếng Việt
Tiết 2	Tiếng Anh	HĐTN	TH Tiếng Việt	TH Toán	TNXH
Tiết 3		Tiếng Anh	GDTG		

2. Cho tình huống: “Khoa quyết định chọn sách vở của hai môn Tiếng Việt và Toán cho vào cặp vì thời khoá biểu ngày mai có hai môn học đó”. Trong tình huống này, thông tin nào giúp Khoa đưa ra quyết định? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Khoa chuẩn bị sách vở của hai môn Tiếng Việt và Toán.
☐ Ngày mai, lớp Khoa sẽ học hai môn Tiếng Việt và Toán.
☐ Ngày mai, lớp Khoa sẽ học môn Tin học ở phòng máy tính.
☐ Khoa đã làm xong bài tập của hai môn Tiếng Việt và Toán.

3. Cho tình huống: “Khi xem phim, đọc truyện, An thấy những ngôi nhà đẹp. An vẽ một ngôi nhà, đặt tên là **Ngôi nhà mơ ước**”. Trong tình huống này, thông tin nào đưa An đến quyết định vẽ ngôi nhà mơ ước?

Trả lời:

.....

.....

- 4✎ Cho tình huống: “Nhà Minh nuôi một đàn vịt lấy trứng. Minh nghe chị Ngân bảo nếu cho vịt ăn đầy đủ, nó sẽ đẻ trứng đều đặn. Minh nhận nhiệm vụ cho vịt ăn hằng ngày”. Hãy nối mỗi mô tả ở cột A với khái niệm phù hợp ở cột B.

A
Minh nhận nhiệm vụ cho vịt ăn hằng ngày.
Nếu được ăn đủ, vịt sẽ đẻ trứng đều đặn.

B
Thông tin.
Quyết định.

- 5✎ Cho tình huống: “Khoa đang ngồi học, thấy đồng hồ báo đã 6 giờ chiều, trời bắt đầu tối dần. Khoa bật đèn học để không bị hại mắt”. Trong tình huống trên:

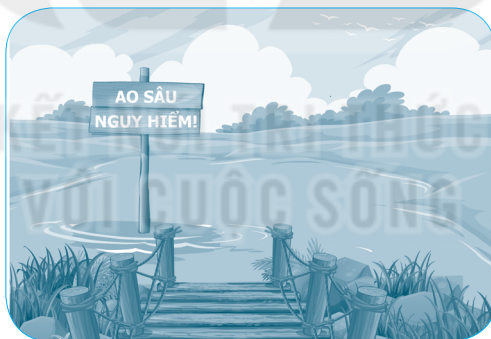
a) Thông tin Khoa nhận được là gì?

Trả lời:

b) Khoa đã quyết định làm gì?

Trả lời:

- 6✎ Quan sát tấm biển trong hình sau:



a) Tấm biển trên cho em thông tin gì?

Trả lời:

b) Nếu gặp tấm biển như vậy, em sẽ có quyết định gì?

Trả lời:

c) Thông tin trên tấm biển là thông tin dạng nào?

Trả lời:

7 Cho tình huống: “Hôm nay, An đi học bằng đôi giày và mang theo sợi dây vì bạn Hoa rủ An chơi nhảy dây vào giờ giải lao”. Em hãy cho biết trong tình huống này, An đã quyết định làm gì và thông tin nào dẫn đến quyết định đó?

Trả lời:

.....

.....

8 Cho tình huống: “Giờ giải lao, An và Hoa dự định chơi nhảy dây đơn. Vì các bạn biết An mang dây theo để chơi nên có thêm bốn bạn nữa cũng muốn chơi nhảy dây cùng với An và Hoa. Thế là các bạn quyết định chơi theo nhóm”. Thông tin nào dẫn đến sự thay đổi quyết định của An và Hoa trong cách chơi từ nhảy dây đơn sang nhảy dây theo nhóm?



Trả lời:

.....

.....

9 Trên đường đi học, em thấy có người bán một loại kẹo lạ, rất rẻ, vừa bán vừa cho.

a) Em có quyết định mua loại kẹo đó không?

Trả lời:

.....

b) Thông tin nào giúp em quyết định như thế?

Trả lời:

.....

c) Thông tin đó thuộc dạng nào?

Trả lời:

- 10** ✎ Hãy nối mỗi loại hình thông tin đại chúng ở cột bên trái với những dạng thông tin ứng với loại hình đó ở cột bên phải.

A
Bản tin phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam.
Phim hoạt hình có phụ đề cho thiếu nhi phát trên kênh HTV3.
Trang sách giáo khoa.

B
Văn bản và hình ảnh.
Cả ba dạng thông tin.
Âm thanh.

- 11** ✎ Một người dùng thủ ngữ (ngôn ngữ sử dụng những ngón tay) để diễn đạt nội dung một bài phát biểu cho người khiếm thính. Người ấy đã sử dụng dạng thông tin nào để truyền đạt thông tin? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Văn bản.
- ☐ Hình ảnh.
- ☐ Âm thanh.
- ☐ Nhiều dạng thông tin.



- 12** ✎ Chủ nhật tới, nhà trường tổ chức một chuyến đi hoạt động trải nghiệm ngoài trường, em cần quyết định trang phục vừa đẹp, vừa dễ vận động lại phù hợp với thời tiết. Thông tin có từ nguồn nào sau đây là đáng tin cậy nhất? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Các bạn cùng lớp.
- ☐ Cha, mẹ của em.
- ☐ Anh chị lớp trên.
- ☐ Tự em phán đoán.

BÀI 2 Xử lý thông tin

1 Cho tình huống: “Chạm tay vào nồi canh nóng, An rút tay lại”. Trong tình huống này, thông tin nào được An tiếp nhận để xử lý? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- | | |
|---|---|
| ☐ Nồi canh nóng. | ☐ An là người nấu canh. |
| ☐ Nồi canh nặng. | ☐ Bụng nồi canh phải cẩn thận. |

2 Trong tình huống ở Câu 1, hành động nào của An là kết quả của việc xử lý thông tin? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- | |
|---|
| ☐ An chạm tay vào nồi canh. |
| ☐ An thấy nồi canh rất nóng. |
| ☐ An rút tay lại. |
| ☐ An tìm vải lót tay để bưng nồi canh. |

3 Cho tình huống: "Trong chuyến du lịch biển. Khi đi bộ từ bến xe đến chỗ nghỉ, từ xa, Khoa đã nghe thấy tiếng sóng và cảm thấy mùi mặn mặn của nước biển. Khoa bỗng muốn đi nhanh hơn để mau nhìn thấy biển bao la". Hãy nối mỗi sự kiện ở cột A với khái niệm tương ứng ở cột B.

A
Tiếng sóng biển và mùi mặn mặn của nước biển.
Đi nhanh hơn để sớm nhìn thấy biển.

B
Hành động kết quả của việc xử lý thông tin.
Thông tin được tiếp nhận để xử lý.

4 Trong tình huống ở Câu 3, hãy nối mỗi hành động ở cột bên trái với bộ phận cơ thể ở cột bên phải thực hiện hành động ấy.

Hành động
Tiếp nhận thông tin để xử lý.
Xử lý thông tin.
Hành động kết quả của việc xử lý thông tin.

Bộ phận cơ thể
Bộ não.
Chân.
Tai, mũi.

5✎ Cho tình huống: “Nhìn ra ngoài trời, Minh thấy nắng to. Khi ra ngoài, Minh đội mũ để không bị nắng làm đau đầu”. Trong tình huống này:

a) Thông tin Minh tiếp nhận được để xử lý là gì?

Trả lời:

b) Kết quả của việc xử lý thông tin là hành động nào của bạn Minh?

Trả lời:

6✎ Cho tình huống: “Bạn An nhận được điểm 10 môn Toán và được cô giáo khen trước lớp. An cảm thấy rất vui và quyết tâm tiếp tục học tốt”. Trong tình huống này:

a) Thông tin bạn An nhận được là gì?

Trả lời:

b) Kết quả là bạn An đã có suy nghĩ như thế nào?

Trả lời:

7✎ Đồ dùng nào sau đây **không** tiếp nhận thông tin để quyết định hành động? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐ Máy điều hoà nhiệt độ.

☐ Tủ lạnh.

☐ Tivi.

☐ Nồi nấu canh.

8✎ Cho tình huống: “Khi nồi cơm điện hoạt động, ban đầu nó sẽ đun sôi nước để làm chín gạo thành cơm. Đến khi nước cạn, nhận thấy nhiệt độ tăng cao, bộ phận điều khiển của nồi sẽ chuyển về chế độ giữ ấm”. Trong tình huống trên, thông tin nồi cơm điện tiếp nhận là gì để quyết định chuyển từ chế độ đun sôi sang chế độ giữ ấm? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐ Nhiệt độ của nồi.

☐ Người nấu cơm.

☐ Loại gạo được nấu.

☐ Thời tiết bên ngoài.

9 Khi nồi cơm điện hoạt động như trong tình huống ở Câu 8, nó xử lý để đưa ra quyết định nào? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

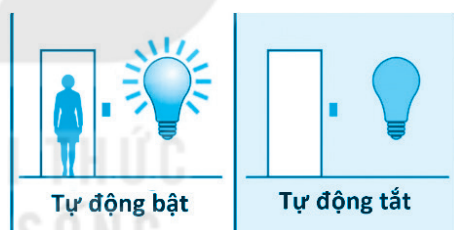
- ☐ Chọn thời điểm ghế cơm (trộn đều cơm trong nồi).
- ☐ Thay đổi chế độ đun sôi hoặc giữ ấm.
- ☐ Chọn lượng nước nhiều hay ít theo loại gạo.
- ☐ Đong gạo đủ lượng theo yêu cầu của người nấu.

10 Khi chiếc tủ lạnh hoạt động, nó tiếp nhận thông tin nào để xử lý và kết quả xử lý thông tin là hành động gì? Hãy nối mỗi dòng ở cột A với một dòng phù hợp ở cột B.

A
Đóng điện để giảm nhiệt độ trong tủ hoặc ngắt điện để không làm giảm nhiệt độ nữa.
Nhiệt độ trong tủ lạnh.

B
Thông tin tiếp nhận để xử lý.
Hành động kết quả của việc xử lý thông tin.

11 Đèn cảm ứng là đèn điện có bộ phận theo dõi chuyển động. Khi có người đi qua, bộ phận này phát hiện có chuyển động, đèn sẽ được bật sáng. Sau một khoảng thời gian định trước, nếu không thấy có chuyển động nào nữa, đèn sẽ tự động tắt.



a) Thiết bị tiếp nhận thông tin để hành động trong tình huống trên là gì?

Trả lời:

b) Thông tin được đèn cảm ứng tiếp nhận để xử lý là gì?

Trả lời:

c) Kết quả của việc xử lý là hành động nào của đèn cảm ứng?

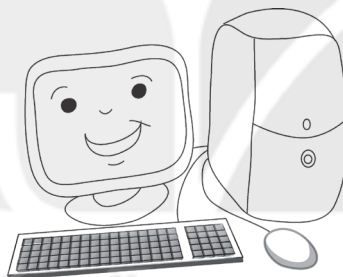
Trả lời:

BÀI 3 Máy tính và em

1 ✎ Viết tên các bộ phận cơ bản của máy tính để bàn:



2 ✎ Hãy tô màu xanh lam cho thân máy, màu vàng cho màn hình, màu hồng cho chuột và màu cam cho bàn phím.



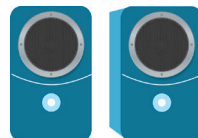
3 ✎ Hãy điền các cụm từ : *Màn hình, tín hiệu, quan trọng nhất, điều khiển* vào chỗ chấm cho thích hợp.

- Thân máy là bộ phận của máy tính.
- là nơi hiển thị kết quả làm việc của máy tính.
- Bàn phím gồm nhiều phím. Khi gõ các phím ta gửi vào máy tính.
- Chuột máy tính giúp em máy tính thuận tiện hơn.

4 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống dưới bộ phận đưa thông tin vào máy tính?


☐

☐

☐

☐

5 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống dưới bộ phận hiển thị thông tin từ máy tính?


☐

☐

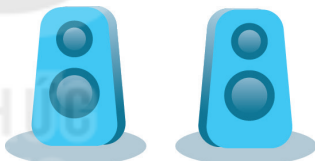
☐

☐

6 ✎ Hãy nối chức năng với bộ phận tương ứng của máy tính cho thích hợp.

Sử dụng tôi để điều khiển con trỏ chuột trên màn hình.
Nhờ có tôi mọi người mới nhìn thấy được văn bản, hình ảnh, phim trên máy tính.
Sử dụng tôi, mọi người có thể nhập văn bản vào máy tính.
Tôi giúp mọi người nghe được âm thanh trong máy tính.
Tôi là bộ não của máy tính.







- 7 ✎ Những thiết bị nào thường có màn hình cảm ứng? Đánh dấu ✓ vào ô trống dưới đáp án đúng.


☐

☐

☐

☐

- 8 ✎ Hãy nối mỗi ô ở cột A với một ô có nội dung tương ứng cột B.

A
Máy tính xách tay
Máy tính để bàn
Điện thoại thông minh

B
sử dụng màn hình cảm ứng để đưa thông tin vào.
có các bộ phận cơ bản là thân máy, màn hình, chuột, bàn phím.
có vùng cảm ứng chuột và bàn phím nằm trên thân máy.

- 9 ✎ Đánh dấu ✓ vào những hành động không được làm để đảm bảo an toàn về điện.


☐

☐

☐

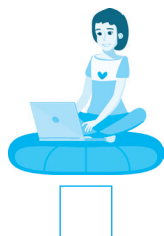
☐

- 10 ✎ Việc không nên làm khi sử dụng thiết bị điện là gì ? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Tự cắm hoặc rút các dây kết nối với máy tính, dây kết nối với ổ điện.
- ☐ Dùng tay hoặc các vật sắc nhọn (dao, kéo, tuốc-nơ-vít, chìa khoá, bút,...) cắm vào nguồn điện hoặc các bộ phận của máy tính.
- ☐ Hỏi người lớn khi muốn bật hoặc tắt máy tính.
- ☐ Vừa sạc pin vừa sử dụng điện thoại di động.

BÀI 4 Làm việc với máy tính

1 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống dưới tư thế ngồi đúng khi sử dụng máy tính.


☐

☐

☐

☐

2 ✎ Nếu tư thế ngồi sử dụng máy tính không đúng thì em có nguy cơ mắc những bệnh nào sau đây. Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐

Cận thị.

☐

Đau lưng.

☐

Đau răng.

☐

Đau tai.

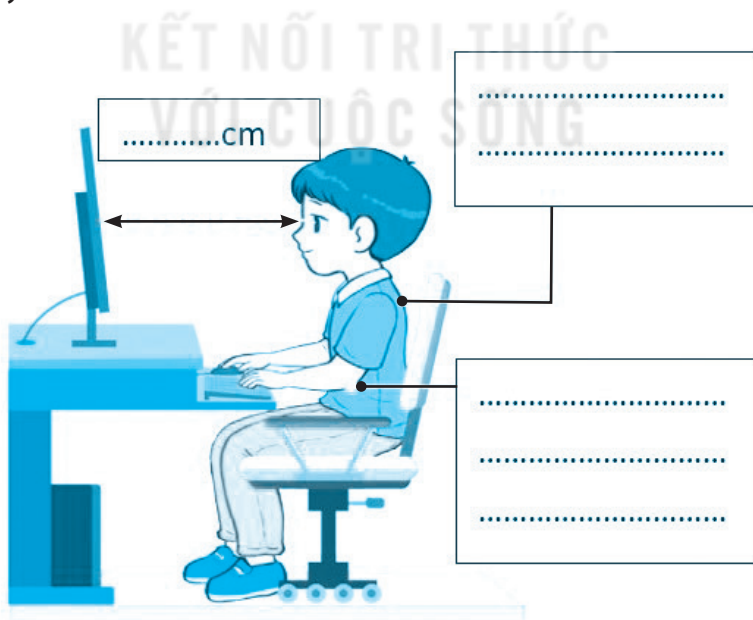
☐

Nhức đầu.

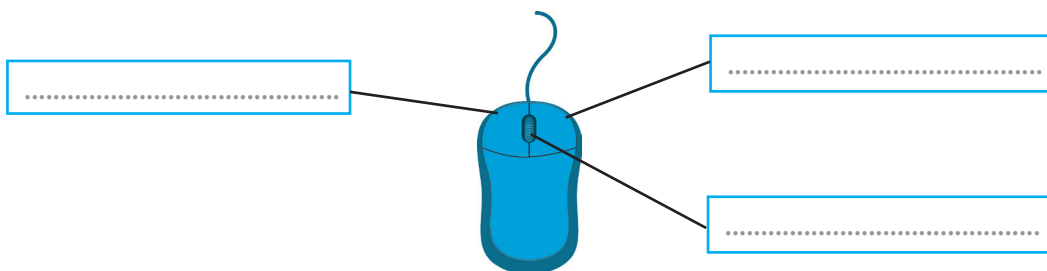
☐

Vẹo cột sống.

3 ✎ Hãy điền nội dung thích hợp vào chỗ chấm để ngồi đúng tư thế khi sử dụng máy tính.



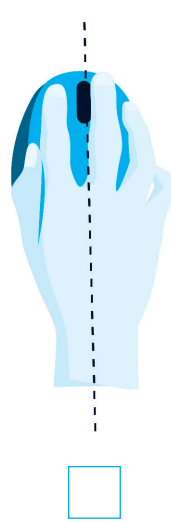
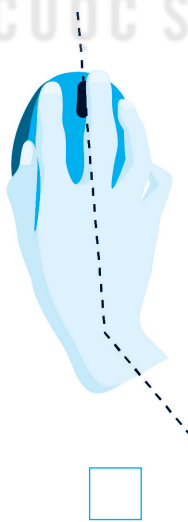
4 ✎ Hãy điền tên các nút chuột vào chỗ chấm.



5 ✎ Hãy nối mỗi mục ở cột A với một mục thích hợp ở cột B (theo mẫu).

A	B
Di chuyển chuột.	Dùng ngón tay trỏ nhấn nút trái chuột một lần.
Nháy chuột.	Thay đổi vị trí của chuột đến vị trí khác.
Nháy nút phải chuột.	Nhấn giữ nút trái chuột, di chuyển con trỏ chuột đến vị trí mới thì thả ngón tay.
Nháy đúp chuột.	Dùng ngón tay trỏ nhấn nút trái chuột nhanh hai lần liên tiếp.
Kéo thả chuột.	Dùng ngón tay giữa nhấn nút phải chuột một lần.

6 ✎ Hình nào mô tả cách cầm chuột đúng? Đánh dấu ✓ vào ô trống dưới hình đúng.



7 ✎ Hành động nào đúng khi làm việc với máy tính? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Không rút phích cắm điện khi máy tính để bàn đang hoạt động.
- ☐ Đóng các chương trình đang mở và nhấp chuột chọn **Start/ Power/ Shut down** để tắt máy tính.
- ☐ Không tự ý xoá các biểu tượng trên màn hình nền.
- ☐ Di chuyển màn hình, thân máy khi máy tính để bàn đang hoạt động.

8 ✎ Hãy điền các cụm từ: **kéo thả chuột**, **nháy đúp chuột**, **nháy chuột** vào chỗ chấm cho thích hợp.

- a) Để di chuyển một biểu tượng từ vị trí này sang vị trí khác trên màn hình em sử dụng thao tác
- b) Để mở một phần mềm em sẽ sử dụng thao tác
- c) Để thoát khỏi phần mềm em sẽ sử dụng thao tác

9 ✎ Hãy điền số vào ô trống theo thứ tự để bật máy tính đúng cách.

- ☐ Nhấn nút công tắc trên thân máy và màn hình máy tính.
- ☐ Kiểm tra dây nguồn kết nối với máy tính.
- ☐ Quan sát các biểu tượng trên màn hình nền.

10 ✎ Hãy điền số vào ô trống theo thứ tự để tắt máy tính đúng cách.

- ☐ Nháy chuột vào **Shut down** để tắt máy.
- ☐ Nháy chuột vào **Power**.
- ☐ Nháy chuột vào **Start** ở góc dưới, bên trái màn hình nền.

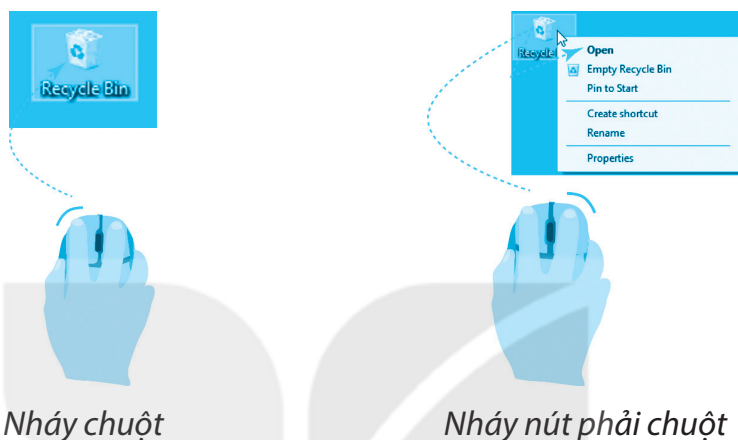
11 🖱️ Khởi động máy tính và thực hiện các thao tác với chuột trên màn hình nền: di chuyển chuột, nháy chuột để chọn biểu tượng **Recycle Bin**, kéo thả chuột để di chuyển biểu tượng **Recycle Bin** đến vị trí khác, nháy đúp chuột để mở cửa sổ, nháy chuột để đóng cửa sổ.

Hướng dẫn:

Bước 1: Khởi động máy tính theo thứ tự các bước đã làm ở Câu 10, ngồi đúng tư thế sử dụng máy tính theo hướng dẫn trong SGK trang 19.

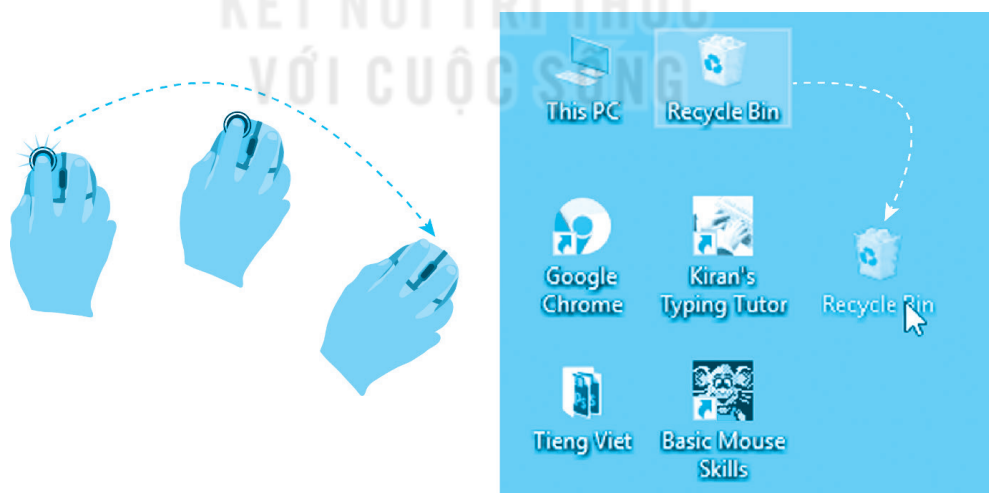
Bước 2: Di chuyển chuột trên bàn di chuột hoặc mặt bàn, quan sát sự di chuyển của con trỏ chuột trên màn hình nền, di chuyển chuột sao cho con trỏ chuột đến vị trí biểu tượng **Recycle Bin** trên màn hình nền.

Bước 3: Nháy chuột vào biểu tượng **Recycle Bin** trên màn hình nền, quan sát sự thay đổi màu của biểu tượng trên màn hình.

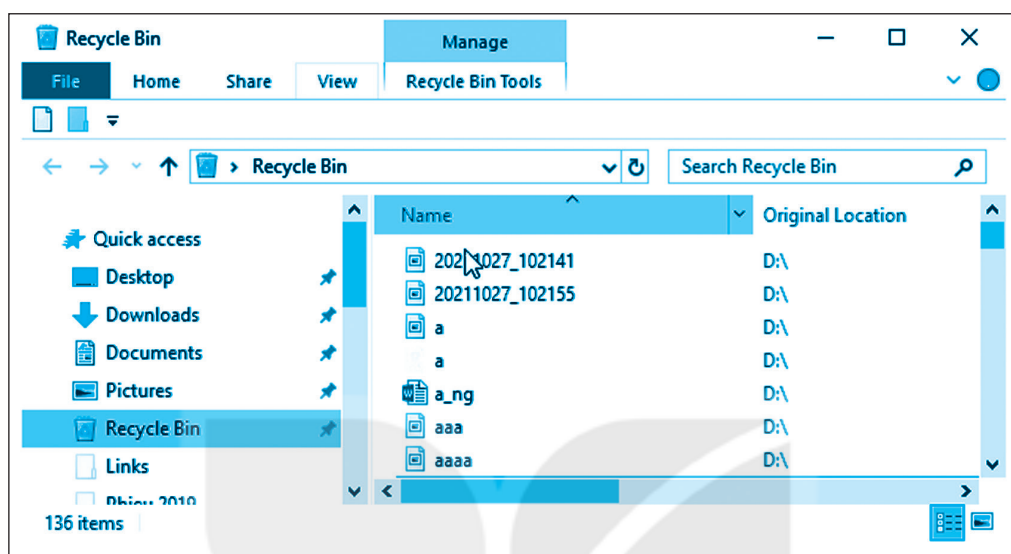


Bước 4: Nháy nút phải chuột vào biểu tượng **Recycle Bin**, quan sát sự thay đổi của biểu tượng trên màn hình.

Bước 5: Nháy chuột vào một biểu tượng **Recycle Bin** trên màn hình nền, kéo thả chuột để di chuyển biểu tượng đó đến vị trí khác.



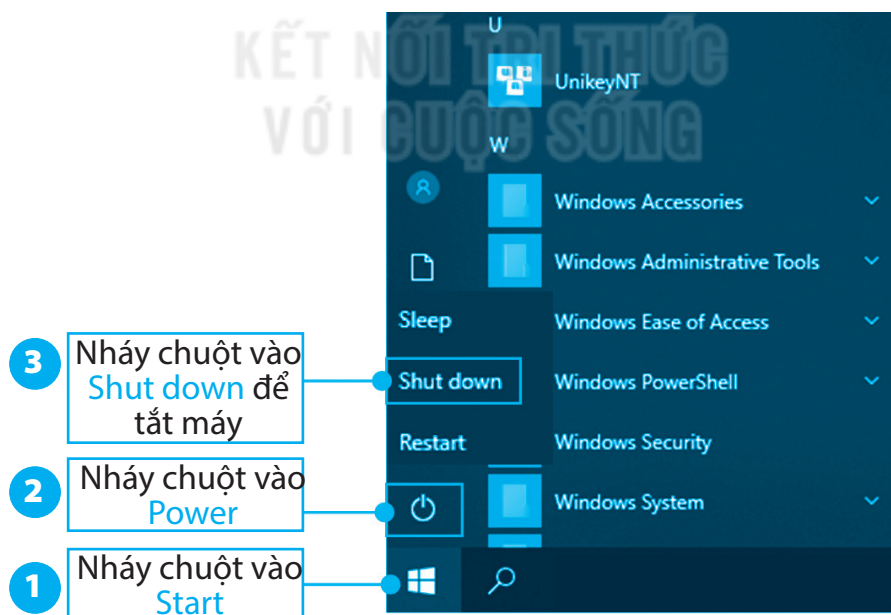
Bước 6: Nháy đúp chuột vào biểu tượng **Recycle Bin** trên màn hình nền. Cửa sổ **Recycle Bin** được mở ra tương tự hình sau:



Bước 7: Nháy chuột vào nút **X** ở góc trên bên phải cửa sổ để đóng.

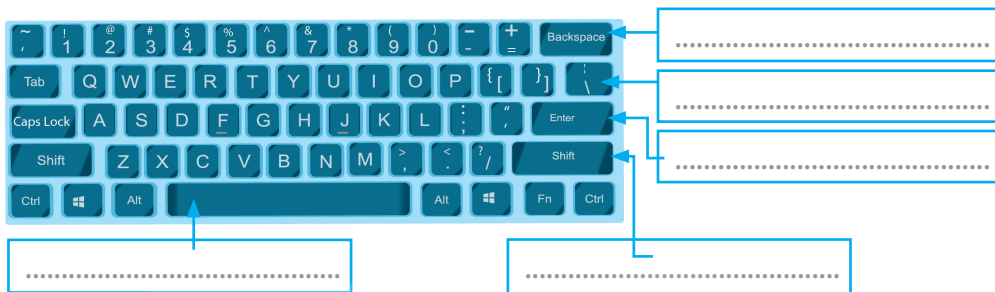
12 Thực hiện thao tác tắt máy tính đúng cách.

Hướng dẫn: Các bước thực hiện trên hình:



BÀI 5 Sử dụng bàn phím

- 1**  Viết tên các hàng phím trong khu vực chính của bàn phím.



- 2** Viết tiếp các phím trên hàng phím cơ sở vào ô trống.

A □ □ □ □ □ □ □ □ ;

- 3** ✎ Viết 5 dòng các phím của hàng phím trên.

Mẫu: Hàng phím trên: Q, W, E, R, T, Y, U, I, O, P

Dòng 1:

Dòng 2:

Dòng 3:

Dòng 4:

Dòng 5:

- 4** ✎ Viết 5 dòng các phím của hàng phím dưới.

Dòng 1: Z, X, C, V,

Dòng 2:

Dòng 3:

Dòng 4:

Dòng 5:

- 5 ✎ Hãy nối mỗi ngón tay với phím trên hàng phím cơ sở thể hiện đúng cách đặt tay tại vị trí xuất phát.



Tay trái

Tay phải

- 6 ✎ Hãy nối mỗi ngón tay với một ô có nội dung tương ứng để gõ các phím của hàng phím trên đúng cách.



gõ phím R, T
gõ phím Q
gõ phím E
gõ phím Y, U
gõ phím P
gõ phím W
gõ phím I
gõ phím O

- 7 ✎ Hai phím có gờ (F, J) trên hàng phím cơ sở dùng để đặt ngón tay nào ở vị trí xuất phát? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Ngón giữa. ☐ Ngón áp út.
☐ Ngón út. ☐ Ngón trỏ.

- 8 ✎ Hãy chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ chấm:

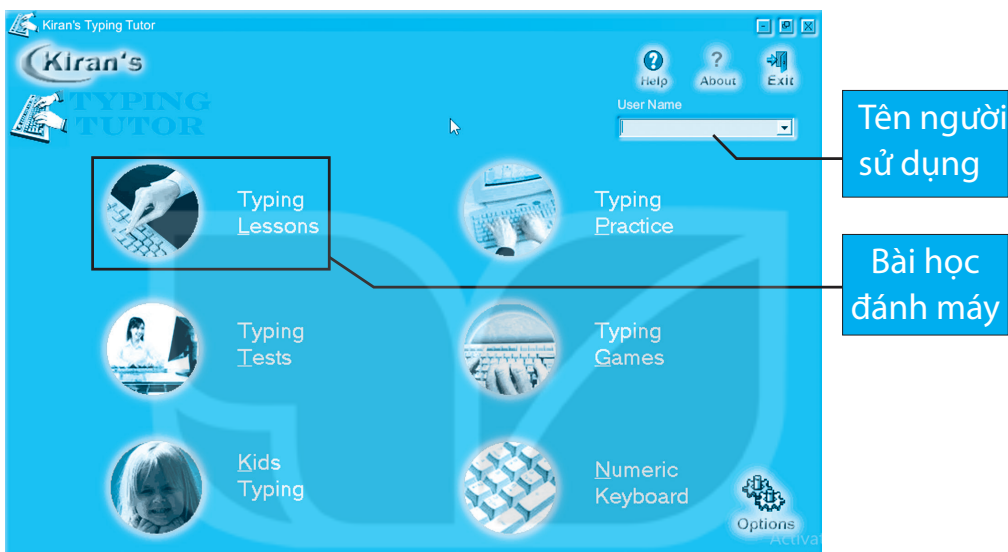
a) Khu vực chính của bàn phím: hàng phím số,,
 và hàng phím chứa dấu cách.

b) Khi gõ xong, luôn đưa tay về
 trên hàng phím

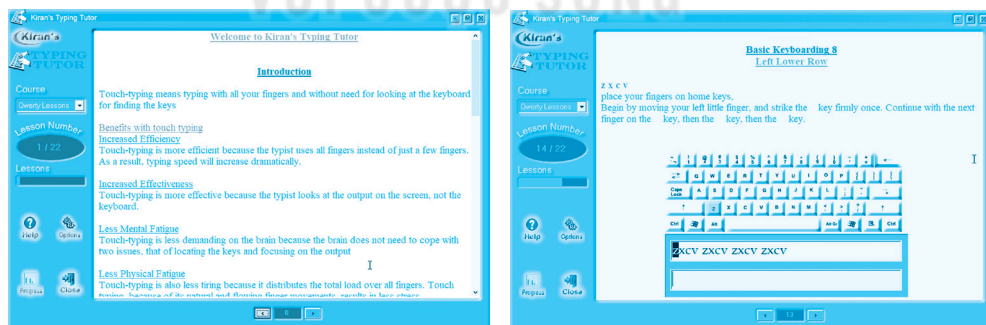
9. Hãy khởi động phần mềm **Kiran's Typing Tutor**, đặt tay đúng cách trên bàn phím, nhập tên và chọn mục **Typing Lessons** để học tập đánh máy.

Hướng dẫn:

Bước 1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng  trên màn hình nền để khởi động phần mềm **Kiran's Typing Tutor**. Màn hình chính của phần mềm có dạng như sau:



Bước 2: Nhập tên người học tại ô **User Name** và chọn **Typing Lessons**, phần mềm sẽ hiện ra hướng dẫn theo các bài. Màn hình tương tự như sau:



Màn hình bài học lý thuyết

Màn hình bài học thực hành

Hướng dẫn các bài học lý thuyết từ bài 1 đến bài 6. Hướng dẫn thực hành các bài từ bài 7 đến bài 22.

- 10**  Khởi động phần mềm **Kiran's Typing Tutor**, chọn bài luyện tập và thực hành mỗi bài hai lần, mỗi lần 5 phút. Ghi lại các chỉ số **Accuracy** (độ chính xác) và **Key per Minute** (số phím gõ được trong một phút) để so sánh sự tiến bộ sau các lần luyện tập.

Hướng dẫn:

Bước 1: Khởi động phần mềm **Kiran's Typing Tutor**. Trên màn hình chính của phần mềm chọn **Typing Practice**. Màn hình luyện tập có dạng tương tự như sau:



Bước 2: Luyện tập lần lượt các bài theo thứ tự đã có của phần mềm hoặc chọn bài luyện tập ở mục **Course**. Sau mỗi lần luyện tập, xem ghi lại các chỉ số **Accuracy**, **Key per Minute** và tự đánh giá sự tiến bộ của mình.

Tổng hợp kết quả

Bài luyện tập	Lần luyện tập	Accuracy	Key per Minute
.....	Lần 1		
.....	Lần 2		
.....	Lần 3		
.....			

Đánh giá:

.....

BÀI 6 Khám phá thông tin trên Internet

1 Em không thể thực hiện công việc nào sau đây trên Internet? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐

Chơi trò chơi.

☐

Xem phim hoạt hình.

☐

Học tiếng Anh.

☐

Quét nhà giúp mẹ.

2 Thông tin nào sau đây em **không thể** xem được trên máy tính khi máy tính không có kết nối với Internet? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước phương án đúng.

☐

Ảnh chụp của gia đình em.

☐

Thời gian biểu của em.

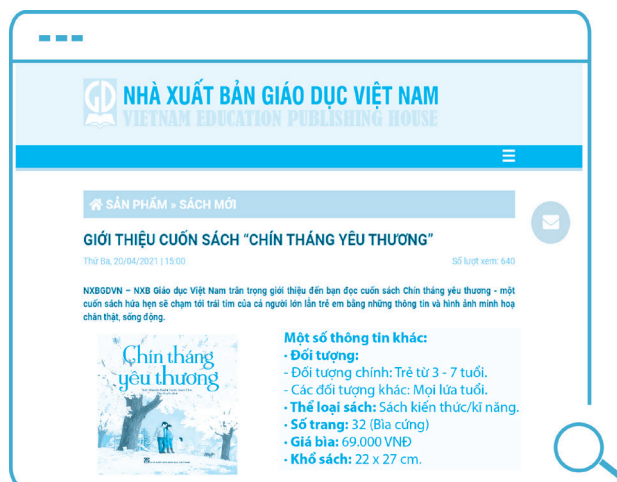
☐

Đoạn video bài hát em yêu thích.

☐

Tường thuật trực tiếp lễ khai giảng.

3 Bạn Hoa truy cập trang tin trực tuyến của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam có địa chỉ là <http://nxbgd.vn> để xem giới thiệu về các cuốn sách mới. Quan sát hình ảnh trang thông tin sau và trả lời các câu hỏi.



a) Tên cuốn sách Hoa đang xem là gì?

Trả lời:

b) Cuốn sách này có phù hợp với lứa tuổi của em không?

Trả lời:

c) Giá cuốn sách này là bao nhiêu?

Trả lời:

- 4 Hình dưới đây mô phỏng trang tin trực tuyến của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia tại địa chỉ <http://baotanglichsu.vn>. Em hãy quan sát các thông tin trên trang tin này để hoàn thiện phiếu trả lời.



KHÁM PHÁ BẢO TÀNG LỊCH SỬ QUỐC GIA QUA INTERNET

1. Địa chỉ:

hoặc

2. Bảo tàng mở cửa vào các khung giờ sau:

– Buổi sáng, từ đến

– Buổi chiều, từ đến

Vào các ngày trong tuần, trừ thứ

5  Trên Internet, thông tin nào **không** phù hợp với các em? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐

Trò chơi có tính bạo lực.

☐

Thông tin về ô nhiễm không khí ở khu vực quanh em.

☐

Thông tin về cuộc thi trực tuyến mà em đang quan tâm.

☐

Video các bài tập thể dục dành cho học sinh Tiểu học.

6  Trong bảng dưới đây, hãy vẽ miệng cười  vào việc nên làm, vẽ miệng mếu  vào việc không nên làm khi truy cập Internet.

	Xin phép thầy cô hoặc cha mẹ trước khi truy cập Internet.
	Truy cập Internet mà không có người lớn ngồi cùng.
	Luôn có người lớn hướng dẫn khi truy cập Internet.
	Chỉ xem các trang tin phù hợp với lứa tuổi.
	Bắt nạt bạn bè trên mạng vì bạn ấy không biết mình là ai.
	Tin tưởng vào mọi thông tin tìm thấy trên Internet.

7 Giải ô chữ sau:

- Từ hàng dọc: gồm 8 chữ cái. Đây là chủ đề chính của bài học này.
- Tìm các từ đứng để điền vào ô trống trong mỗi hàng dưới đây để tìm ra 8 từ hàng ngang tương ứng:



- ① Ngoài các thông tin, tin tức, Internet còn có các chương trình như nghe nhạc, xem phim.
- ② Các thông tin trên Internet như tin dự báo thời tiết, tin thời sự trong và ngoài nước được gọi là
- ③ Việc vào Internet để xem tin tức hoặc giải trí gọi là Internet.
- ④ Khi tìm hiểu cách nấu một món ăn trên Internet, ngoài các hướng dẫn bằng chữ viết hoặc hình ảnh, em có thể xem từng bước thực hiện món ăn qua các
- ⑤ Khi một hoạt động diễn ra trực tiếp trên Internet như học tập hoặc xem phim, hoạt động đó được gọi là
- ⑥ Thông tin trên Internet thường được nhanh chóng, giúp em biết được ngay những gì vừa diễn ra. Đây là một trong những ưu điểm của thông tin trên Internet.
- ⑦ Khi sử dụng Internet, các em cần có sự cho phép và hướng dẫn của người lớn để tránh nguy cơ bị bắt nạt hay trên mạng.
- ⑧ Thông tin sai sự thật trên Internet gọi là

BÀI 7 Sắp xếp để dễ tìm

1 Hãy nối các cụm từ với hình sao cho phù hợp.



Khó tìm
Tìm nhanh hơn
Tìm chậm hơn
Có sắp xếp
Không sắp xếp
Dễ tìm



2 Đánh dấu ✓ vào ô trống tương ứng.

	Có	Không
a) Em có sắp xếp sách vở, quần áo, đồ chơi của mình không?	☐	☐
b) Danh sách học sinh trong lớp em có được sắp xếp không?	☐	☐
c) Số nhà trên một đường phố có được sắp xếp không?	☐	☐
d) Giá sách của em mẹ đã sắp xếp, em có thể sắp xếp lại theo cách khác không?	☐	☐

3 Đánh dấu ✓ vào ô trống tương ứng.

	Đúng	Sai
a) Các đồ vật được sắp xếp hợp lí sẽ dễ tìm khi cần.	☐	☐
b) Các đồ vật được sắp xếp hợp lí chỉ để trông đẹp hơn chứ không dễ tìm hơn.	☐	☐
c) Việc sắp xếp cần tuân theo các quy tắc.	☐	☐
d) Mỗi người có cách sắp xếp đồ vật khác nhau.	☐	☐

4 ✎ Hãy điền các từ, cụm từ: *hợp lí, quy tắc, nhanh* vào chỗ chấm cho thích hợp.

Sắp xếp các đồ vật sẽ giúp em tìm kiếm được hơn nhờ vào việc tìm kiếm theo sắp xếp.

5 ✎ Hãy điền các từ, cụm từ: *điểm chung, phân loại, nhóm* vào chỗ chấm cho thích hợp.

Sắp xếp là việc đồ vật, dữ liệu vào các sao cho đồ vật, dữ liệu trong mỗi nhóm có một số

6 ✎ Thư viện của lớp có các loại truyện sau: *Truyện tranh Việt Nam, Truyện văn học Việt Nam, Truyện văn học nước ngoài, Truyện tranh nước ngoài.*

Bạn An dự kiến sắp xếp vào hai ngăn đặt tên là:

Truyện Việt Nam

Truyện nước ngoài

Bạn Minh dự kiến sắp xếp vào hai ngăn đặt tên là:

Truyện tranh

Truyện văn học

Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐

An sắp xếp dễ tìm hơn.

☐

Minh sắp xếp dễ tìm hơn.

☐

Cả hai cách sắp xếp đều được.

7 ✎ Khi đi học về, thay đồng phục ra để giặt thì em nên làm theo cách nào sau đây để nhà được gọn gàng và không tốn thời gian khi cần giặt quần áo? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐

Vứt ở bất cứ đâu trong nhà, khi nào giặt sẽ đi tìm.

☐

Vứt ở trên giường hoặc trên ghế trong phòng mình, để dễ tìm hơn khi cần giặt.

☐

Bỏ vào máy giặt.

☐

Bỏ vào tủ quần áo vì tủ là nơi cất quần áo.

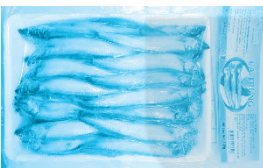
8 ✎ Cho danh sách tên các thành phố ở Việt Nam sau đây:

Hà Nội, Cần Thơ, Đà Nẵng, Huế, Hải Phòng, Bắc Ninh, TP Hồ Chí Minh, Vinh, Nha Trang, Vũng Tàu.

Em hãy xếp tên các thành phố vào ba miền Bắc, Trung, Nam (em có thể tham khảo bản đồ Việt Nam nếu cần để biết vị trí của các thành phố) bằng cách viết tên các thành phố vào chỗ chấm tương ứng.

Miền Bắc	Miền Trung	Miền Nam
.....		
.....		
.....		
.....		

9  Mẹ đi chợ mua về một số sản phẩm như sau:

		
Cá biển sống	Nước cam đóng chai	Sữa chua
		
Rau muống	Trứng gà	Thịt lợn sống
		
Cà chua	Dưa chuột	Nước suối đóng chai

Em hãy giúp mẹ phân loại các sản phẩm và cất vào 3 ngăn khác nhau trong tủ lạnh của gia đình bằng cách viết tên các sản phẩm vào chỗ chấm tương ứng.

Ngăn thứ nhất

Ngăn thứ hai

Ngăn thứ ba

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

10 Trong mỗi nhóm dưới đây có một đồ vật không cùng loại với các đồ vật khác. Đánh dấu ✓ vào ô trống trước tên đồ vật đó.

Nhóm 1	 ☐ Bút chì	 ☐ Kéo	 ☐ Thìa	 ☐ Tẩy	 ☐ Thước kẻ
Nhóm 2	 ☐ Bát ăn cơm	 ☐ Mũ	 ☐ Cốc	 ☐ Đĩa	 ☐ Đũa
Nhóm 3	 ☐ Áo khoác	 ☐ Giày thể thao	 ☐ Hộp bút	 ☐ Áo phông	 ☐ Khăn quàng
Nhóm 4	 ☐ Ghế ngồi	 ☐ Máy bay	 ☐ Ô tô	 ☐ Xe đạp	 ☐ Xe máy

BÀI 8

Sơ đồ hình cây.

Tổ chức thông tin trong máy tính

- 1 ✎ Hãy điền các từ, cụm từ: *nhánh con*, *sơ đồ hình cây*, *nhánh*, *gốc* vào chỗ chấm cho thích hợp.

..... là một loại sơ đồ đơn giản, dễ sử dụng.
Sơ đồ hình cây bắt đầu với một, phân thành các Mỗi nhánh lại phân thành các hoặc lá.

- 2 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống tương ứng.

	Đúng	Sai
a) Sơ đồ hình cây có nhiều gốc, nhiều nhánh, nhiều nhánh con và lá.	☐	☐
b) Sơ đồ hình cây có một gốc, nhiều nhánh, nhiều nhánh con và lá.	☐	☐
c) Sơ đồ hình cây có thể dùng để biểu diễn một cách sắp xếp, phân loại.	☐	☐
d) Ổ đĩa, thư mục và tệp trong máy tính được tổ chức, sắp xếp dưới dạng sơ đồ hình cây.	☐	☐

- 3 ✎ Bà ngoại An sinh được hai người con gái là mẹ An và dì Lan. Mẹ An sinh được An và em Ánh. Dì Lan sinh được em Minh và em Mai. Hãy điền các cụm từ: *mẹ An*, *em Mai*, *em Ánh*, *dì Lan* vào cây gia đình sau đây sao cho đúng.



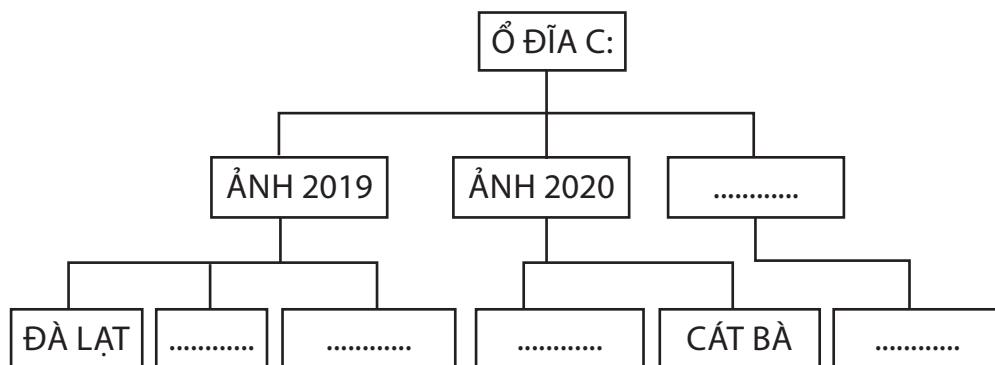
4 Đánh dấu ✓ vào ô trống tương ứng.

	Đúng	Sai
a) Thông tin trong máy tính được lưu trữ thành các tệp.	☐	☐
b) Mỗi tệp đều có tên và biểu tượng.	☐	☐
c) Các thư mục được sắp xếp trong các tệp để dễ quản lí và tìm kiếm.	☐	☐
d) Mỗi thư mục có thể chứa các thư mục khác gọi là các thư mục con.	☐	☐
e) Các thư mục con trong cùng một thư mục có thể trùng tên nhau.	☐	☐
f) Các thư mục và tệp được lưu trữ trong các ổ đĩa.	☐	☐
g) Ổ đĩa còn được gọi là thư mục gốc.	☐	☐

5 Các tệp ảnh chụp trong mỗi dịp đi chơi của gia đình bạn Khoa được đặt trong một thư mục trong máy tính. Tên thư mục là địa danh mà họ đi thăm.

Năm 2019 gia đình Khoa có ba chuyến đi là: thăm thành phố Đà Lạt, thăm thành phố Sa Pa và tắm biển ở Phú Quốc. Năm 2020 có hai chuyến đi là: thăm thành phố Vũng Tàu, thăm đảo Cát Bà. Năm 2021 do dịch Covid-19 nên cả nhà chỉ về thăm quê ngoại ở Hải Phòng.

Em hãy biểu diễn cách sắp xếp các thư mục ảnh trong máy tính của gia đình bạn Khoa bằng sơ đồ hình cây bằng cách điền tên thư mục vào hình dưới đây.

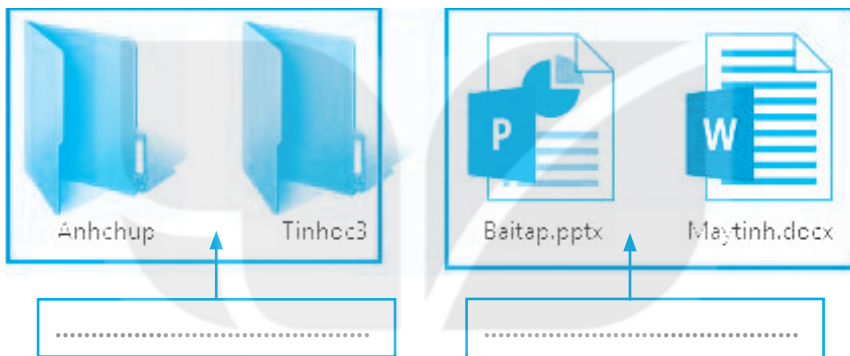


6) Hãy nối mỗi biểu tượng ở cột A với một mô tả ở cột B sao cho đúng.

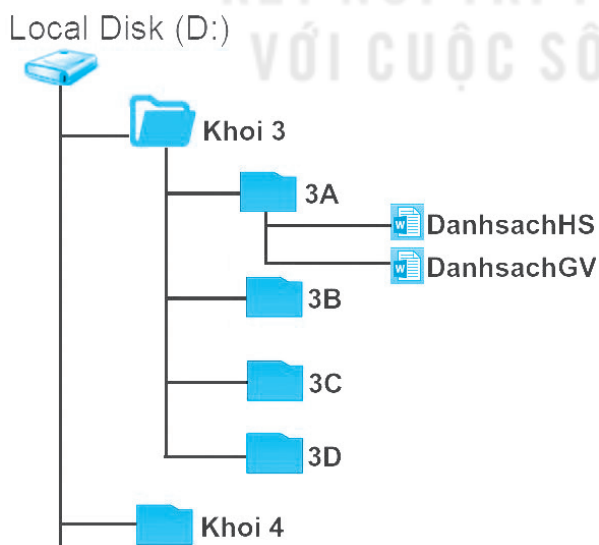
A
1) 
2) 
3) 

B
a) Thư mục
b) Tập
c) Ổ đĩa

7) Hãy quan sát các hình và điền các từ, cụm từ: *tệp*, *thư mục* vào chỗ chấm cho thích hợp.



8) Cho sơ đồ cây thư mục như hình sau:



Em hãy cho biết:

a) Thư mục **Khởi 3** chứa các thư mục con nào?

Trả lời:

b) Thư mục **3A** chứa các tệp nào?

Trả lời:

c) Thư mục **Khởi 4** là thư mục con của thư mục nào?

Trả lời:

d) Trong thư mục **Khởi 3** em có thể tạo một thư mục mới có tên **3C** không?

Trả lời:

e) Trong thư mục **Khởi 3** em có thể tạo một tệp mới có tên **Danh sách HS** không?

Trả lời:

9 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống trước khẳng định **sai**.

Trong sơ đồ cây thư mục ở Câu 8, ta có:

- ☐ Tệp **Danh sách GV** nằm trong ổ đĩa **D**.
- ☐ Tệp **Danh sách GV** nằm trong thư mục **3A**.
- ☐ Tệp **Danh sách GV** nằm trong thư mục **Khởi 4**.
- ☐ Các thư mục **Khởi 3**, **Khởi 4** là thư mục con của thư mục gốc.

10 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

Trong sơ đồ cây thư mục ở Câu 8, ta có:

- ☐ Có thể tạo mới các tệp **Danh sách GV** và **Danh sách HS** trong thư mục **3B**, **3C**, **3D**.
- ☐ Không thể tạo mới các tệp **Danh sách GV** và **Danh sách HS** trong thư mục **3B**, **3C**, **3D**.
- ☐ Không thể tạo mới thư mục **3A** trong thư mục **Khởi 4**.
- ☐ Không thể tạo mới thư mục **3A** trong thư mục **3A**.

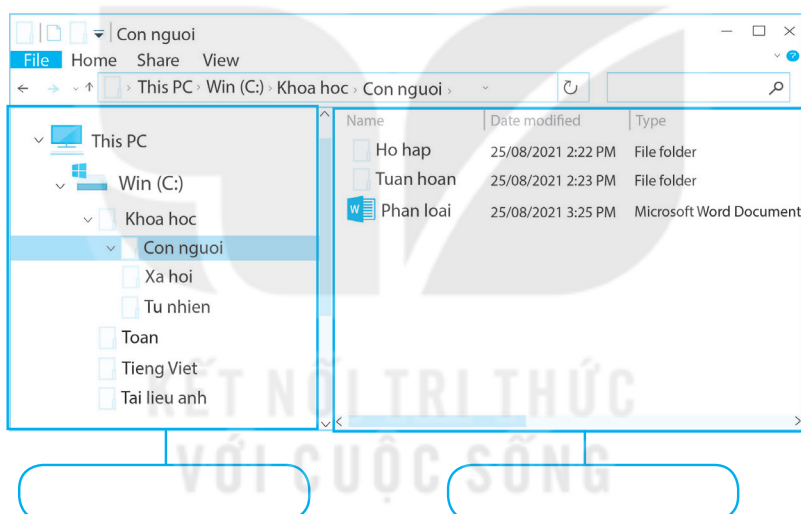
BÀI 9

Thực hành với tệp và thư mục trong máy tính

- 1 ✎ Khi nháy đúp chuột vào biểu tượng này trên màn hình nền sẽ mở cửa sổ **This PC**. Đánh dấu ✓ vào ô trống trước biểu tượng đó.



- 2 ✎ Hãy điền tên của các thành phần được đóng khung trong cửa sổ sau theo các từ gợi ý: **Khung bên trái**, **Khung bên phải**.



- 3 ✎ Trên cửa sổ **This PC**, để mở một thư mục ở khung bên phải, chúng ta chọn thao tác nào với thư mục? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐ Nháy đúp chuột.

☐ Di chuyển chuột.

☐ Nháy chuột.

☐ Kéo thả chuột.

- 4 ✎ Để làm xuất hiện các nút lệnh có chức năng tạo thư mục, xoá thư mục, đổi tên thư mục. Chúng ta chọn dải lệnh nào? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐ File.

☐ Home.

☐ Share.

☐ View.

5 ✎ Hãy nối chức năng của các lệnh với nút lệnh cho phù hợp.

Đổi tên thư mục

Tạo thư mục

Xoá thư mục



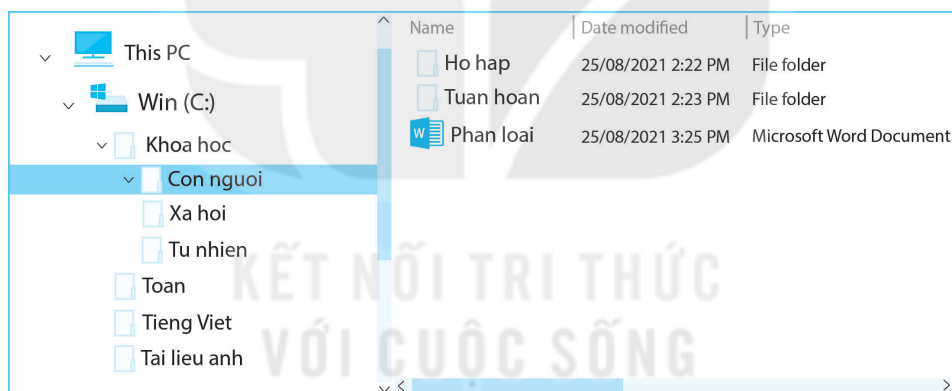
6 ✎ Hãy điền số thứ tự vào ô trống trước các thao tác để thể hiện đúng các bước tạo một thư mục.

☐ Nháy vào nút lệnh **New Folder** trên dải lệnh **Home**.

☐ Nháy đúp chuột vào  để mở cửa sổ **This PC**.

☐ Gõ tên thư mục và nhấn phím **Enter**.

7 ✎ Hãy quan sát cấu trúc thư mục sau và trả lời câu hỏi.



a) Thư mục **Con nguoi** chứa các tệp và thư mục nào?

Trả lời:

b) Thư mục **Khoa học** chứa các thư mục con nào?

Trả lời:

c) Bạn Hoa có hai tệp, một tệp có nội dung là miêu tả con vật yêu thích có tên **Mieu ta con meo.docx** và một tệp là video giới thiệu về cách máu di chuyển trong cơ thể người **Luu luong mau.mov**. Theo em, mỗi tệp đó nên để ở thư mục nào trong cấu trúc thư mục trên?

Trả lời:

8  Mở cửa sổ **This PC** thực hiện theo yêu cầu sau:

a) Tạo thư mục trên máy tính của em theo cấu trúc thư mục ở Câu 7 (em không cần phải tạo tệp, giáo viên sẽ sao chép các tệp vào thư mục các em đã tạo).

b) Đổi tên thư mục **Tai lieu anh** thành **Mi thuat**.

c) Xóa thư mục **Mi thuat**.

d) Đóng cửa sổ **This PC**, sau đó mở lại và tìm đến tệp **Phan loai.docx** (có thể là một tệp có tên bất kì mà giáo viên đã sao chép vào).

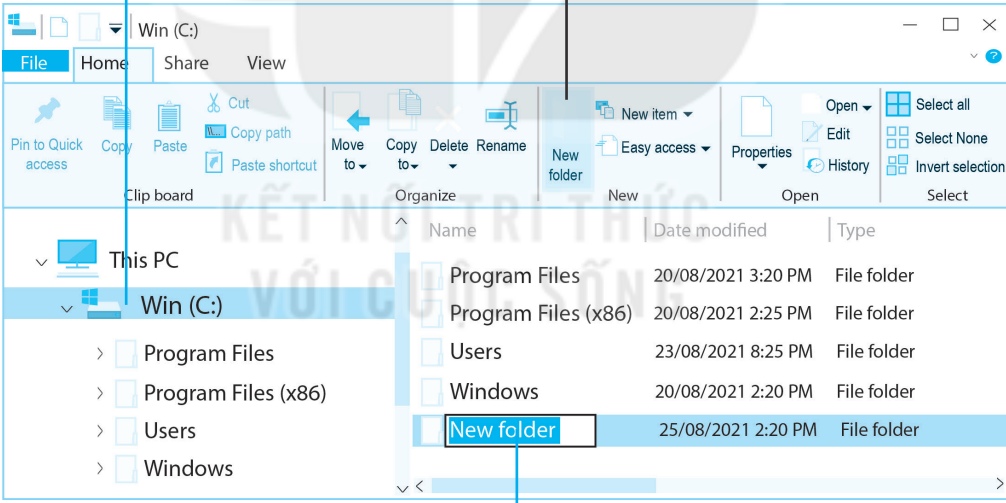
Hướng dẫn:

Bước 1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng  trên màn hình nền để mở cửa sổ **This PC**.

Bước 2: Tạo thư mục mới **Khoa hoc** trong ổ **C:** như sau:

① Chọn ổ đĩa **C:**

② Chọn lệnh **New folder**

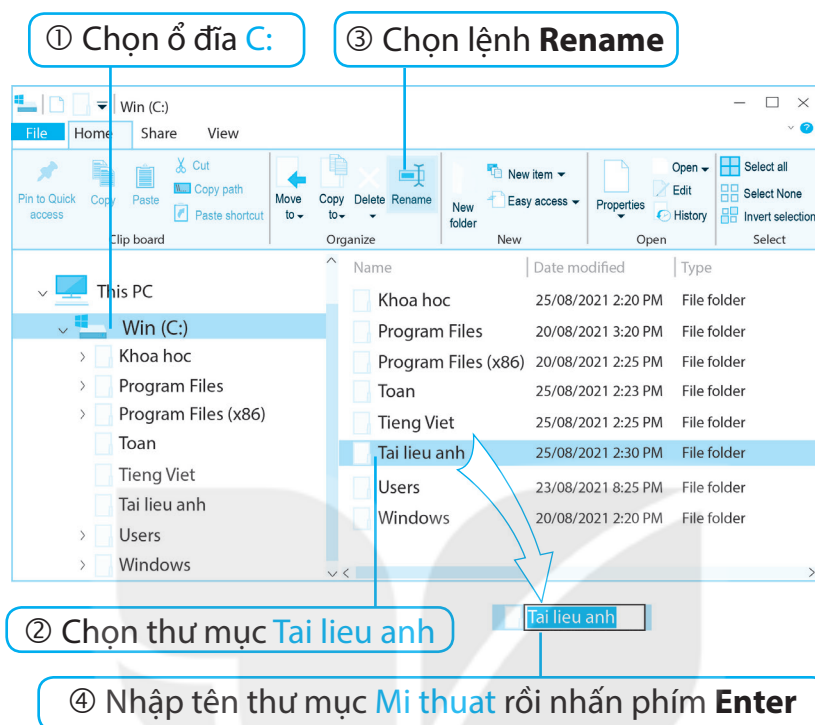


③ Nhập tên thư mục **Khoa hoc** rồi nhấn phím **Enter**

Thực hiện tương tự các thao tác từ ① đến ③ để tạo các thư mục **Toan**, **Tieng Viet**, **Tai lieu anh**.

Tạo tiếp thư mục con của thư mục **Khoa hoc** làm tương tự như trên nhưng ở thao tác ① thay vì chọn ổ đĩa **C:**, ta chọn thư mục **Khoa hoc**.

Bước 3: Đổi tên thư mục **Tai lieu anh** thành **Mi thuat**.



Bước 4: Xóa thư mục **Mi thuat**.

- ① Chọn ổ đĩa **C:** ở khung bên trái của cửa sổ **This PC**.
- ② Chọn thư mục **Tai lieu anh** ở khung bên phải của cửa sổ **This PC**.
- ③ Trong dải lệnh **Home**, chọn lệnh  (hoặc nhấn phím **Delete**).

Bước 5: Đóng cửa sổ **This PC**, sau đó mở lại và tìm đến tệp **Phan loi.docx**.

① Nháy chuột vào nút  ở góc trên, bên phải của cửa sổ **This PC** để đóng cửa sổ.

② Nháy đúp chuột vào biểu tượng  trên màn hình nền để mở lại cửa sổ **This PC**.

③ Chọn ổ đĩa **C:** ở khung bên trái của cửa sổ **This PC**. Lần lượt nháy đúp chuột vào thư mục **Khoa hoc** ở khung bên phải, nháy đúp chuột tiếp vào thư mục **Con nguoi** ở khung bên phải, ta sẽ nhìn thấy tệp **Phan loi.docx** (Tương tự, nếu giáo viên yêu cầu tìm tệp bất kì trên máy tính, em cần nhớ lại tệp đó để ở thư mục nào rồi lần lượt nháy đúp chuột vào thư mục ở khung bên phải để đến được nơi lưu trữ tệp).

BÀI 10 Bảo vệ thông tin khi dùng máy tính

- 1  Thông tin nào dưới đây **không phải** là thông tin cá nhân? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.
- ☐ Địa chỉ của gia đình em.
 - ☐ Căn cước công dân của bố em.
 - ☐ Số điện thoại của mẹ em.
 - ☐ Số điện thoại của công an phường.
- 2  Đánh dấu ✓ vào ô trống trước thông tin cá nhân trong các trường hợp sau:
- ☐ Ảnh chụp làng nghề.
 - ☐ Ảnh chụp cổng trường.
 - ☐ Ảnh chụp căn cước công dân của bố em.
 - ☐ Ảnh chụp cảnh đẹp vùng núi khi đi tham quan.
- 3  Ai là người cần được cảnh báo vì chia sẻ thông tin cá nhân trên Internet? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.
- ☐ Bố em đọc tin tức và bình luận về nội dung đã đọc trên báo mạng.
 - ☐ Ông em đọc báo điện tử trên máy tính.
 - ☐ Chị em vào mạng xã hội chia sẻ những việc hằng ngày, đi đâu, làm gì, ở đâu.
 - ☐ Em chơi trò chơi điện tử.
- 4  Khi giao tiếp trên Internet, em để lộ thông tin về địa chỉ của gia đình em, em có thể gặp những hậu quả như thế nào? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.
- ☐ Kẻ xấu tìm đến địa chỉ gia đình em để lừa gạt.
 - ☐ Kẻ xấu có thể tìm cách tiếp cận em để dụ dỗ, dọa nạt hoặc bắt cóc tống tiền.

- ☐ Kẻ xấu giả mạo người trong gia đình em để lừa gạt người khác.
- ☐ Không gặp hậu quả gì vì những người giao tiếp trên mạng sẽ không quan tâm đến thông tin em cung cấp

5 Em đang sử dụng điện thoại của mẹ để học tiếng Anh. Một người quen của mẹ nhắn tin yêu cầu em gửi ảnh của em cho họ. Em sẽ làm gì? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Em nói với mẹ.
- ☐ Em làm theo yêu cầu đó.
- ☐ Em không làm gì, bỏ qua.
- ☐ Em gửi ảnh con mèo.

6 Khi đang xem một video trên mạng, có tin nhắn của người lạ yêu cầu cho xin số điện thoại. Em sẽ làm gì? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Hỏi xem họ là ai rồi cho số điện thoại nếu đúng là họ hàng.
- ☐ Không làm gì và xem tiếp.
- ☐ Chạy đi tìm bố và hỏi ý kiến.
- ☐ Cho số điện thoại rồi xem tiếp.

7 Hãy điền các cụm từ: *bảo vệ, gây hại, thông tin cá nhân* vào chỗ chấm cho thích hợp.

- a) Các thông tin như họ và tên, số điện thoại, địa chỉ nhà, ảnh chụp căn cước công dân là những có thể được trao đổi nhờ máy tính.
- b) Khi giao tiếp qua máy tính, mọi người cần có ý thức thông tin cá nhân.
- c) Nếu để lộ thông tin cá nhân, người xấu có thể lợi dụng để cho người bị lộ thông tin và gia đình họ.

8 Đánh dấu ✓ vào ô trống tương ứng.

	Có	Không
a) Người lạ gửi đường liên kết có nội dung gây tò mò. Em có nhấp chuột vào đó không?	☐	☐
b) Người quen của bố yêu cầu gửi ảnh của em. Em có gửi không?	☐	☐
c) Người lạ gửi tin nhắn xin địa chỉ nhà em. Em có gửi không?	☐	☐
d) Giáo viên yêu cầu em gửi số điện thoại của mẹ. Em có gửi không?	☐	☐

9 ✎ Một người lạ gửi cho chị Mai một đường liên kết nói có trò chơi rất hay. Theo em, chị Mai có nên xem thử không? Vì sao?

Trả lời:
.....
.....

10 ✎ Bác Bình nhận được một thư điện tử có đính kèm một tệp có tiêu đề “Chúc mừng bạn đã trúng thưởng xe máy”. Theo em, bác Bình có nên mở tệp đó không? Vì sao?

Trả lời:
.....
.....

11 ✎ Em sẽ làm gì trong mỗi tình huống sau?

a) Mẹ em quên đăng xuất sau khi đã đọc/gửi thư điện tử xong.

Trả lời:
.....
.....

b) Bố em ghi mật khẩu vào mẫu giấy để trong túi quần.

Trả lời:
.....
.....

c) Chị em nhận được tin nhắn dọa nạt của một người lạ qua facebook.

Trả lời:
.....
.....

d) Một người nhờ bác em chuyển tiền để vay qua zalo.

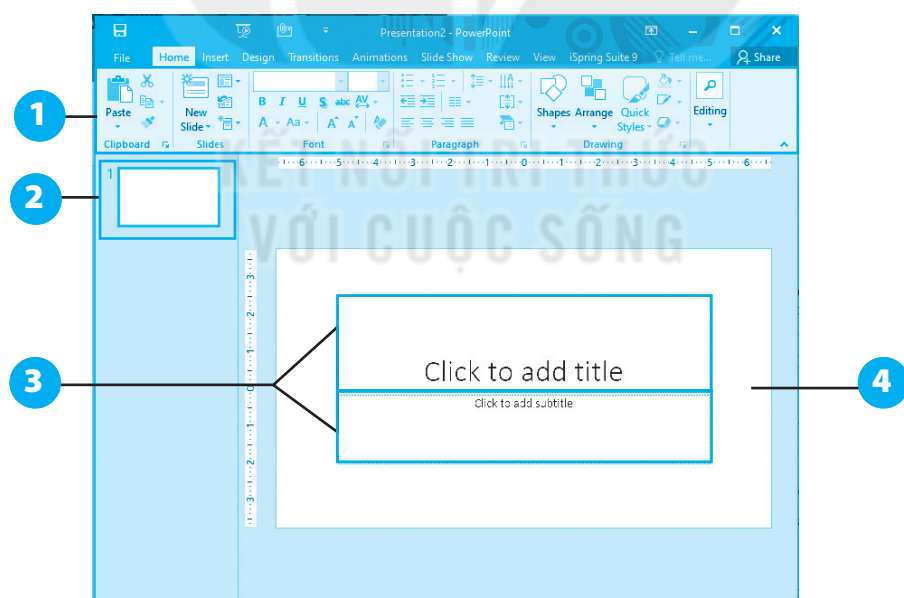
Trả lời:
.....
.....

BÀI 11 Bài trình chiếu của em

1 Nháy đúp chuột vào biểu tượng nào sau đây trên màn hình nền để khởi động phần mềm trình chiếu PowerPoint? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.



2 Hãy quan sát màn hình làm việc của phần mềm trình chiếu và điền số vào ô trống tương ứng với tên các thành phần.



- | | |
|---|--|
| ☐ Trang chiếu thu nhỏ. | ☐ Vùng soạn thảo. |
| ☐ Dải lệnh. | ☐ Các khung văn bản để chứa nội dung. |

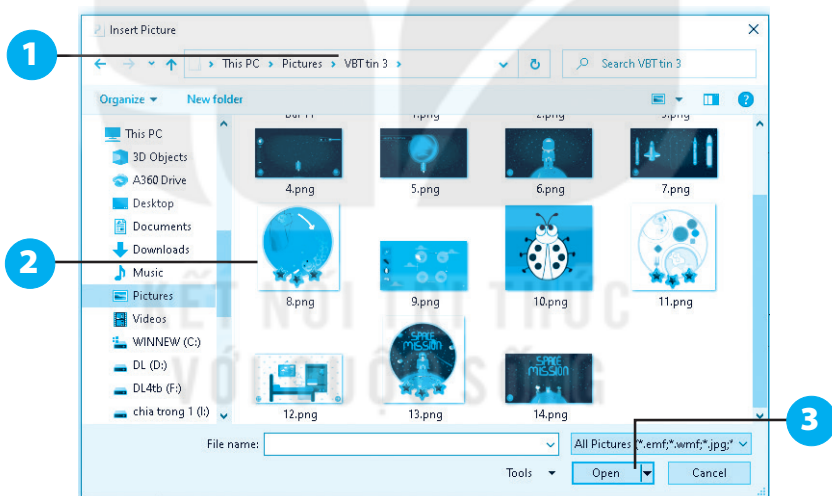
3 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống trước phát biểu đúng.

- ☐ Trang trình chiếu chỉ có 1 khung văn bản.
- ☐ Trang trình chiếu chỉ có 2 khung văn bản.
- ☐ Trang trình chiếu có thể có 10 khung văn bản.
- ☐ Trang trình chiếu có thể có nhiều khung văn bản.

4 ✎ Để thêm một trang trình chiếu, em nháy chuột vào nút lệnh nào?
Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.



5 ✎ Em hãy quan sát cửa sổ **Insert Picture** và điền số tương ứng vào ô trống đúng với thứ tự để thêm hình ảnh vào trang chiếu.



- ☐ Chọn tệp ảnh muốn chèn.
- ☐ Nháy chuột vào nút **Open**.
- ☐ Chọn thư mục chứa tệp ảnh.

6 ✎ Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng. Khi chèn xong hình vào trang chiếu thì:

- ☐ sẽ không thay đổi được kích thước của hình.
- ☐ hình được chèn vào cố định tại một vị trí không di chuyển được.

- ☐ có thể thay đổi vị trí và kích thước của hình.
- ☐ sẽ không thể xoá hình.

7 ✎ Hãy điền tên phím thích hợp (**F5**, **Shift + F5**) vào chỗ trống trong câu sau.

Sau khi soạn thảo xong, em hãy nhấn phím để trình chiếu từ trang đầu tiên. Nhấn tổ hợp phím để bắt đầu trình chiếu từ trang được chọn.

8 ✎ Trong bảng chọn **File**, để đặt tên bài trình chiếu mới và lưu vào máy tính, em sẽ chọn lệnh gì? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Save. ☐ Print. ☐ New. ☐ Open.

9 ✎ Tên bài trình chiếu lưu vào máy tính nào đặt đúng quy tắc? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

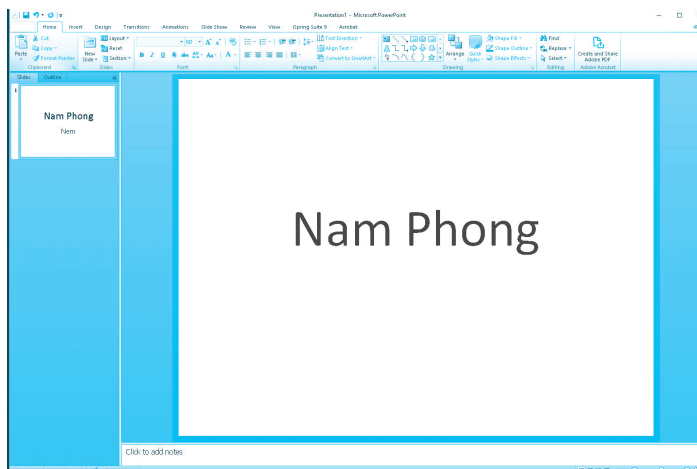
- ☐ Truong/em.pptx ☐ Truong*em.pptx
☐ Truongem?.pptx ☐ Truongem.pptx

10 🖨️ Thực hành tạo bài trình chiếu có 2 đến 3 trang để giới thiệu về món ăn em yêu thích. Lưu tệp với tên **Sothich.pptx**.

Hướng dẫn:

Bước 1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng  trên màn hình nền để khởi động phần mềm **PowerPoint**.

Bước 2: Nháy chuột vào các khung văn bản để nhập tên em.



Bước 3: Nháy chuột vào nút lệnh



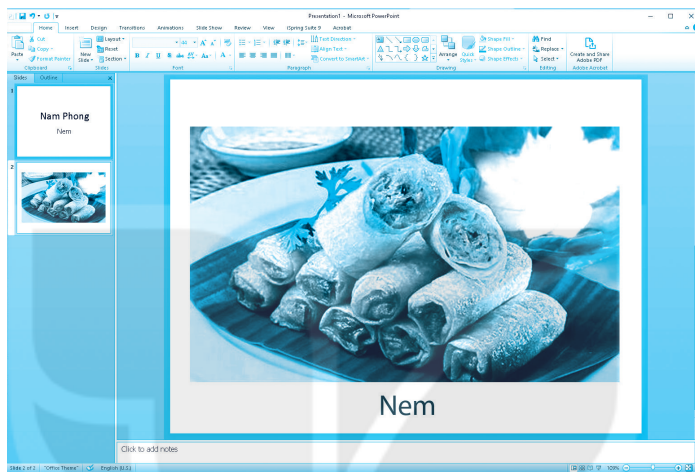
trong dải lệnh **Home** để thêm trang trình chiếu.

Bước 4: Nháy chuột vào nút lệnh



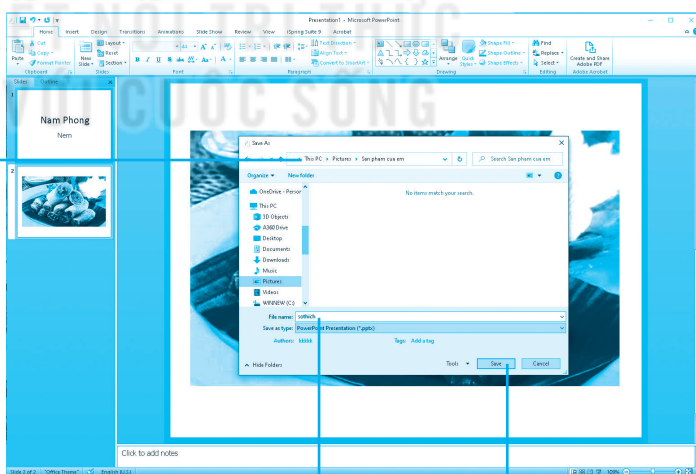
trong dải lệnh **Insert** để thêm hình ảnh minh họa.

Bước 5: Thu nhỏ hình ảnh và nhập tên món ăn.



Bước 6: Trong bảng chọn **File**, chọn lệnh **Save** và thực hiện như hình sau để lưu tệp với tên **Sothich.pptx**.

① Chọn thư mục lưu tệp



② Nhập tên tệp là **Sothich.pptx**

③ Nháy chuột vào nút **Save**

BÀI 12 Tìm hiểu về thế giới tự nhiên

- 1 ✎ Nháy đúp chuột vào biểu tượng nào sau đây trên màn hình nền để khởi động phần mềm **Kids Games Learning Science**? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.



- 2 ✎ Hãy điền cụm từ gợi ý dưới đây vào chỗ chấm trong các bước để khám phá trò chơi tìm hiểu Hệ Mặt Trời:

Chọn nhân vật.

Lắp ráp tên lửa.

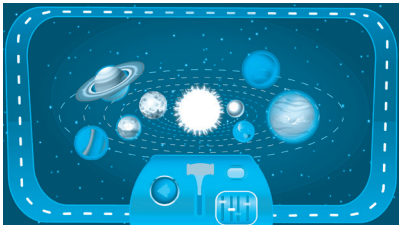
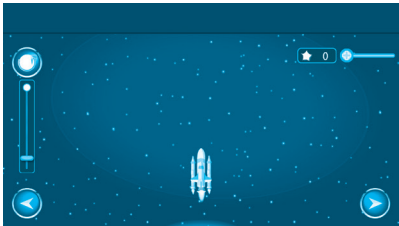
Nháy chuột vào biểu tượng.

Chọn hành tinh trong Hệ Mặt Trời.

Quan sát hành tinh khi tên lửa về đích.

Điều khiển chuột tránh các thiên thạch và các vật thể bay khác.

	Bước 1:.....
	Bước 2:.....
	Bước 3:.....

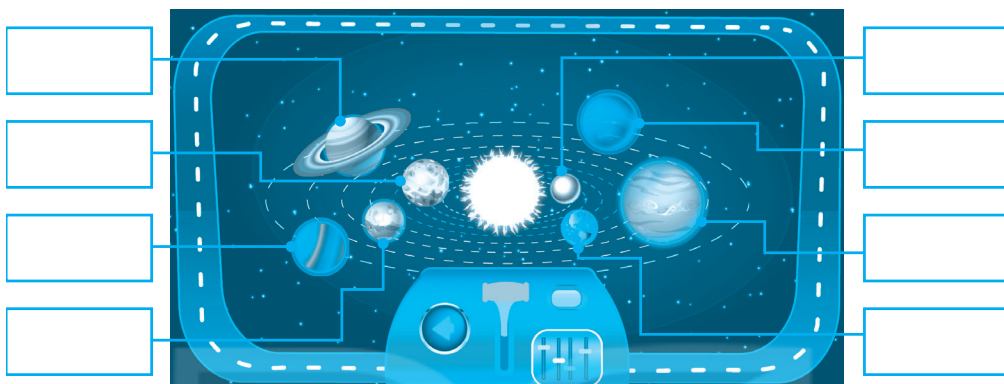
	Bước 4:.....
	Bước 5:.....
	Bước 6:.....

3 ✎ Để các bộ phận vào đúng vị trí để lắp ráp tên lửa em thực hiện thao tác gì? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.



- ☐ Nháy chuột.
- ☐ Kéo thả chuột.
- ☐ Nháy nút phải chuột.
- ☐ Nháy đúp chuột.

- 4 ✎ Hãy điền tên các hành tinh: *Kim tinh, Thuỷ tinh, Hoả tinh, Thổ tinh, Mộc tinh, Trái Đất, Thiên Vương tinh, Hải Vương tinh* vào ô trống cho thích hợp.

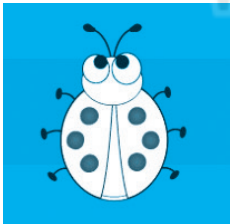
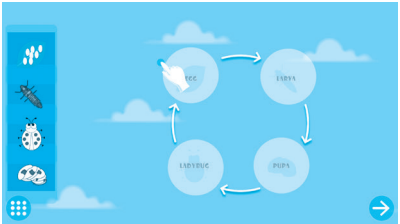


- 5 ✎ Hãy điền cụm từ gợi ý dưới đây vào chỗ chấm trong các bước để khám phá trò chơi tìm hiểu vòng đời của động vật:

Nháy chuột vào biểu tượng.

Chọn hình ảnh và kéo thả vào vị trí tương ứng.

Chọn nhân vật.

	Bước 1:.....
	Bước 2:.....
	Bước 3:.....

6 ✎ Hãy điền cụm từ thích hợp vào chỗ chấm.

– Vòng đời của cá gồm 4 giai đoạn:

– Vòng đời của rùa gồm 4 giai đoạn:

7 📱 Thực hành trò chơi sắp xếp đồ vật vào đúng vị trí.

Hướng dẫn:

Bước 1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng trò chơi .

Bước 2: Chọn hình ảnh và kéo thả vào vị trí tương ứng.

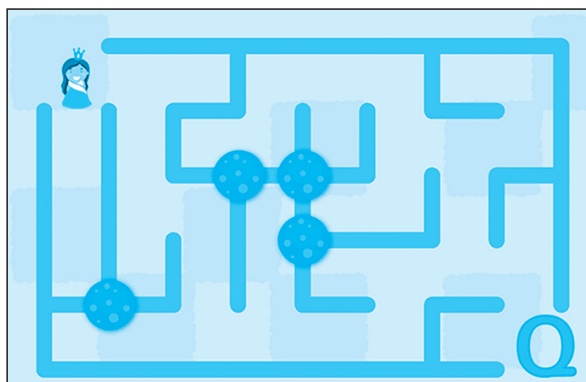


8 📱 Thực hành trò chơi giúp nhân vật thoát khỏi mê cung.

Hướng dẫn:

Bước 1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng trò chơi .

Bước 2: Kéo thả các nhân vật để ra khỏi mê cung.



BÀI 13

Luyện tập sử dụng chuột

- 1 ✎ Đây là biểu tượng của phần mềm luyện tập chuột **Basic Mouse Skills**?
Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.



- 2 ✎ Hình dưới đây là màn hình luyện tập của Minh.



Em hãy quan sát và cho biết:

- a) Minh đang luyện tập ở mức nào sau đây? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐

Mức 1: Luyện thao tác di chuyển chuột.

☐

Mức 2: Luyện thao tác nhấp chuột.

☐

Mức 3: Luyện thao tác nhấp đúp chuột.

☐

Mức 4: Luyện thao tác nhấp nút phải chuột.

- b) Ở mức luyện tập này, nhiệm vụ của Minh là gì? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

☐

Di chuyển con trỏ chuột đến vị trí hình vuông trên màn hình và nhấp chuột.

☐

Di chuyển con trỏ chuột đến vị trí hình vuông trên màn hình.

☐ Di chuyển con trỏ chuột đến vị trí hình vuông trên màn hình và nhấp đúp chuột.

☐ Di chuyển con trỏ chuột đến vị trí hình vuông trên màn hình và nhấp nút phải chuột.

3  Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng. Khi luyện tập chuột với phần mềm **Basic Mouse Skills**, em không thể:

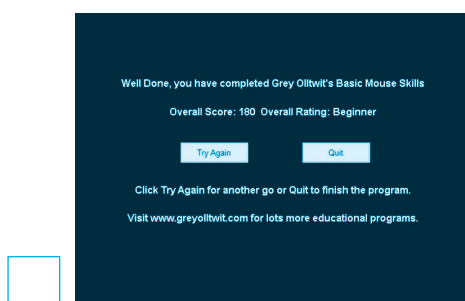
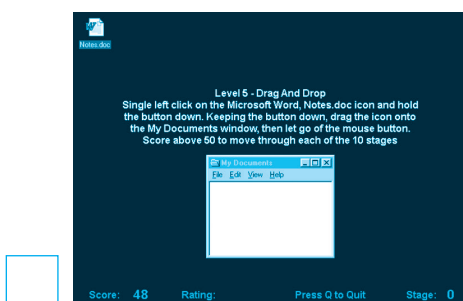
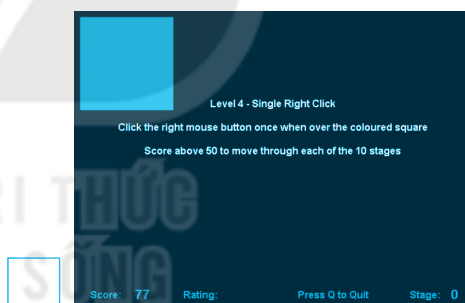
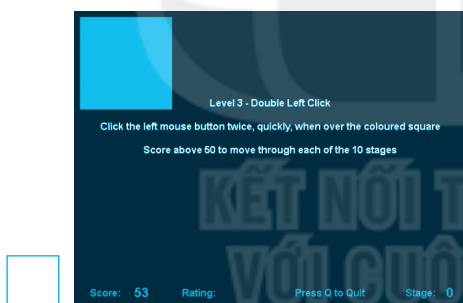
☐ Luyện tập cách cầm chuột đúng.

☐ Luyện tập được các thao tác với chuột: di chuyển chuột, nhấp chuột, kéo thả chuột, nhấp nút phải chuột, nhấp đúp chuột.

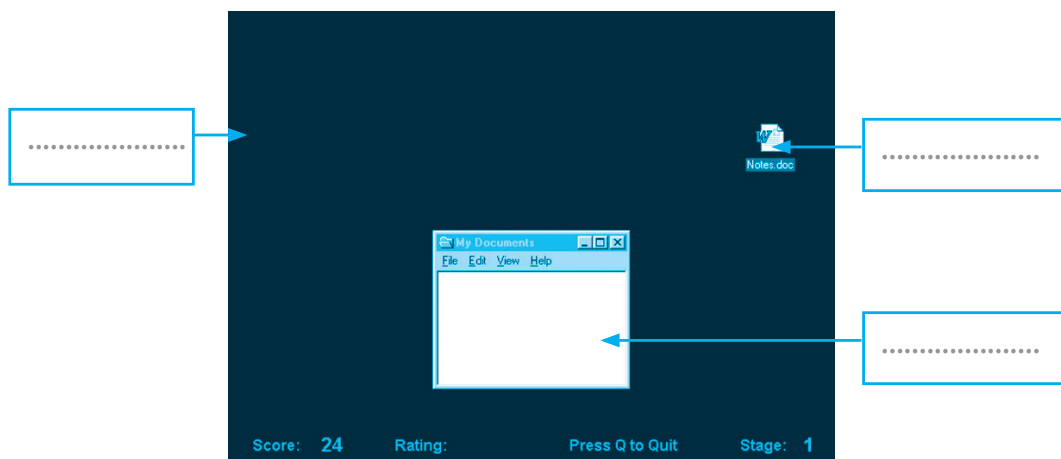
☐ Luyện tập được cách dùng nút cuộn chuột.

☐ Thi đua với bạn về các thao tác với chuột.

4  Đây là màn hình luyện tập mức 5: **Luyện thao tác kéo thả chuột** trong các hình dưới đây? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.



5  Hãy điền các cụm từ: **màn hình**, **biểu tượng**, **cửa sổ nhỏ** thích hợp vào chỗ chấm trong hình sau:



- 6 Các mô tả sau là nhiệm vụ của bài luyện tập mức 5: **Luyện thao tác kéo thả chuột**. Hãy vẽ miệng cười 😊 nếu phát biểu là đúng, vẽ miệng mếu ☹️ nếu phát biểu là sai.

😊	Nháy đúp chuột vào cửa sổ nhỏ .
😊	Nháy đúp chuột vào biểu tượng .
😊	Kéo thả cửa sổ nhỏ bao lấy biểu tượng .
😊	Kéo thả biểu tượng vào cửa sổ nhỏ .

- 7 Quan sát màn hình tổng kết điểm sau 3 lần luyện tập của bạn Hương rồi điền vào chỗ trống để hoàn thành bản nhận xét kết quả luyện tập của bạn Hương.

Lần 1	Well Done, you have completed Grey Olltwit's Basic Mouse Skills Overall Score: 180 Overall Rating: Beginner
Lần 2	Well Done, you have completed Grey Olltwit's Basic Mouse Skills Overall Score: 3360 Overall Rating: Good
Lần 3	Well Done, you have completed Grey Olltwit's Basic Mouse Skills Overall Score: 961 Overall Rating: Beginner

Tổng hợp kết quả			
Lần luyện tập	Lần 1	Lần 2	Lần 3
Tổng điểm ghi được			
Kết quả cao nhất là lần			

- 8 ✎ Hãy nối để mô tả đúng tác dụng của việc nhấn các phím trong phần mềm luyện tập chuột **Basic Mouse Skills**.

Nhấn phím
N
Q
F2

Chức năng
Để chơi lại từ đầu
Để kết thúc trò chơi
Để chuyển sang mức tiếp theo

- 9 ✎ Hãy điền cụm từ: *nháy nút phải chuột*, *nút cuộn chuột*, *nháy đúp chuột*, *kéo thả chuột* vào chỗ chấm cho thích hợp.

a) Khi bài trình chiếu của em có nhiều trang, em sử dụng để chuyển giữa các trang chiếu của bài trình chiếu.

b) Để khởi động phần mềm luyện tập chuột trên màn hình nền, em vào biểu tượng .

c) Để di chuyển biểu tượng của phần mềm luyện tập chuột đến vị trí khác trên màn hình nền, em sử dụng thao tác

BÀI 14 Em thực hiện công việc như thế nào?

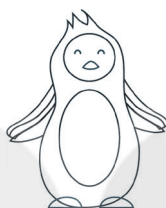
- 1 ✎ Hãy điền các cụm từ: *tô màu; vẽ thân; vẽ chân, tay; vẽ mắt, miệng; vẽ mũ* vào chỗ chấm ở các bước dưới hình vẽ cho thích hợp.



Bước 1



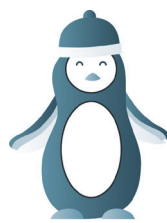
Bước 2



Bước 3



Bước 4



Bước 5

- 2 ✎ Hãy điền số vào các ô ở cột trái để thể hiện thứ tự các bước thực hiện phép tính $7 \times 5 + 35 : 5 + 15$

	Thực hiện phép cộng
	Thực hiện phép chia
	Thực hiện phép nhân

- 3 ✎ Hãy điền vào chỗ chấm thứ tự các bước thực hiện để làm được một cốc nước chanh giải khát trong ngày hè nóng nực.

Cắt quả chanh
làm đôi

Bước

Cho thêm đường
hoặc vài hạt muối

Bước

Lấy 1 quả chanh

Bước

Vắt nước chanh
vào cốc

Bước

Lấy 1 cái cốc

Bước

- 4 ✎ Hãy điền các cụm từ: *thứ tự, từng bước, việc nhỏ* vào chỗ chấm cho thích hợp.

Công việc thường được thực hiện theo, mỗi bước là một và các bước phải được sắp xếp theo một nhất định.

- 5 ✎ Bảng sau là một số hoạt động em thực hiện vào buổi sáng hằng ngày trước khi đi học. Hãy sắp xếp lại thứ tự thực hiện các hoạt động sao cho phù hợp.

1	Đi giày, chào mọi người trong gia đình và đi học.
2	Ăn sáng và trò chuyện với mọi người trong gia đình.
3	Mặc đồng phục.
4	Thức dậy với nụ cười tươi và tinh thần vui vẻ.
5	Đánh răng.
6	Kiểm tra lại chắc chắn việc chuẩn bị sách vở và đồ dùng học tập trước khi đến trường.

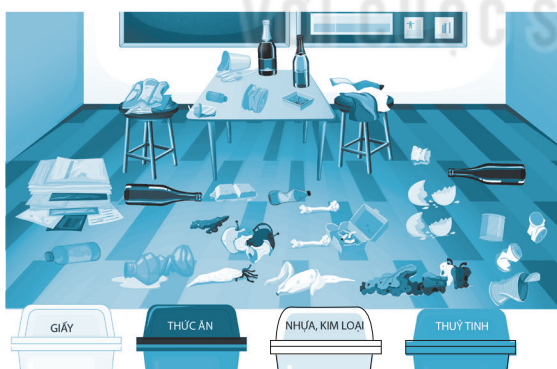
Trả lời:

6 ✎ Em hãy ghi lại các bước vẽ máy bay từ những hình gợi ý sau:



Trả lời:

7 ✎ Trong phòng đang rất bừa bộn. Để dọn dẹp, rác cần bỏ vào thùng rác tương ứng. Em hãy viết các bước thực hiện công việc dọn dẹp để phòng trở nên gọn gàng.



Trả lời:

8 ✎ Hãy điền các cụm từ: *dễ hiểu, dễ thực hiện, việc nhỏ* vào chỗ chấm cho thích hợp.

a) Một việc có thể chia thành thành những hơn.

b) Chia một việc thành những việc nhỏ giúp chúng ta và hơn.

9 ✎ Em cần thực hiện nhiệm vụ như hình bên.

Tính:

a) $7 \times 5 + 15$

b) $7 \times 7 + 21$

a) Hãy chia nhiệm vụ thành các nhiệm vụ nhỏ hơn.

.....

.....

b) Với mỗi nhiệm vụ nhỏ hơn, hãy nêu các bước thực hiện.

.....

.....

.....

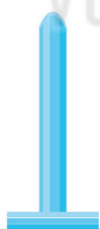
10 ✎ Trò chơi Tháp Hà Nội

Có 3 chiếc vòng kích thước khác nhau, có thể đưa vào cọc theo quy tắc vòng to ở dưới, vòng bé ở trên. Em hãy ghi các bước thực hiện di chuyển 3 chiếc vòng từ cọc 1 sang cọc 3, có thể lấy cọc 2 làm trung gian sao cho:

- Mỗi lần chỉ được chuyển một vòng.
- Vòng ở trên luôn nhỏ hơn vòng ở dưới.



Cột 1



Cột 2



Cột 3

Trả lời:

.....

.....

.....

BÀI 15 Công việc được thực hiện theo điều kiện

1 ✎ Hãy nối mỗi mục ở cột A với một mục ở cột B cho phù hợp.

A	B
1. Chuông điện thoại reo.	a) Mở cửa.
2. Có tiếng gõ cửa.	b) Dừng lại trước ngã tư.
3. Đèn đường có tín hiệu màu đỏ.	c) Khởi động lại máy tính.
4. Máy tính bị treo.	d) Nhắc điện thoại nghe máy.

2 ✎ Hãy điền việc em thực hiện tương ứng sau mỗi điều kiện.

Điều kiện	Hành động
1. Bạn hỏi mượn em chiếc bút chì.	
2. Em cùng bạn đang chơi bóng ở sân trường, chuông báo giờ ra chơi đã hết.	
3. Trên đường đi đến thư viện, em gặp cô giáo dạy mỹ thuật.	
4. Em vô tình va vào bạn, làm bạn bị ngã.	

3 ✎ Cho tình huống: "Nếu bạn Khoa sang nhà Minh chơi thì hai bạn sẽ đi đá bóng."

Trong tình huống này, điều kiện là:

Việc được thực hiện khi điều kiện xảy ra là:

4 ✎ Hãy gạch chân cụm từ là điều kiện trong các câu "Nếu ... thì ..." sau đây.

a) Nếu đồ vật được sắp xếp gọn gàng thì em rất dễ tìm kiếm.

b) Nếu thông tin cá nhân và gia đình rơi vào tay kẻ xấu thì chúng có thể lợi dụng để thực hiện các mục đích đen tối.

5 ✎ Hãy diễn đạt mỗi dòng trong bảng ở Câu 2 thành một câu theo cách nói "Nếu ... thì ..." cho phù hợp.

Trả lời:

.....

.....

.....

.....

.....

- 6** Hãy sắp xếp các cụm từ sau đây thành câu diễn đạt theo cách nói “Nếu thì ” cho phù hợp.

Chuông điện thoại reo	Mở cửa
Có tiếng gõ cửa	Dừng lại trước ngã tư
Đèn đường có tín hiệu màu đỏ	Khởi động lại máy tính
Máy tính bị treo	Nhắc điện thoại nghe máy

Trả lời:

.....

.....

.....

.....

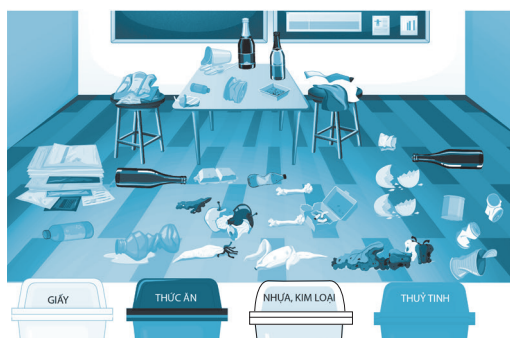
.....

.....

- 7** Trong hình bên, phòng đang rất bừa bộn. Để dọn dẹp, rác cần được bỏ vào thùng rác tương ứng. Đánh dấu ✓ vào ô trống trước câu đúng trong các câu được diễn đạt theo cách nói “Nếu ... thì ... ” sau đây:

☐ Nếu rác là vỏ chai thủy tinh thì bỏ vào thùng đựng rác **Thủy tinh**.

☐ Nếu rác là vỏ chai thủy tinh thì bỏ vào thùng rác đựng **Nhựa, kim loại**.



- ☐ Nếu rác là vỏ chai nhựa thì bỏ vào thùng rác đựng *Nhựa, kim loại*.
- ☐ Nếu rác là vỏ hộp sữa chua bằng nhựa thì bỏ vào thùng rác đựng *Thức ăn*.

8 ✎ Hãy điền cụm từ phù hợp cho các câu sau đây khi mô tả việc bỏ rác vào thùng cho phù hợp theo minh hoạ trong hình ở Câu 7.

- a) Nếu rác là tờ giấy thì bỏ vào thùng rác
- b) Nếu.....thì bỏ vào thùng rác đựng *Nhựa, kim loại*.
- c) Nếu rác là hạt táo thì bỏ vào thùng rác
- d) Nếu thì bỏ vào thùng đựng rác *Thuỷ tinh*.

9 ✎ Trò chơi Đoán số

Hai bạn An và Khoa cùng chơi trò đoán số. Bạn An nghĩ ra một con số trong khoảng từ 1 đến 100. An viết con số này ra mảnh giấy và cất đi, không để Khoa nhìn thấy. An yêu cầu Khoa đoán xem con số An đã viết ra là số nào. Khi Khoa đưa ra một con số dự đoán, An sẽ trả lời Khoa là “Quá thấp”, “Quá cao” hoặc “Hoan hô! Bạn đã đoán đúng” tùy vào kết quả so sánh con số mà Khoa đưa ra với con số mà An đã viết.

Mẫu: Nếu con số Khoa dự đoán lớn hơn con số An nghĩ thì An nói “Quá cao”.

a) Điều kiện để An nói “Quá thấp” là gì?

.....

b) Điều kiện để An nói “Hoan hô! Bạn đã đoán đúng” là gì?

.....

c) Hãy diễn đạt các trường hợp ở câu a) và b) theo cách nói “Nếu ... thì ... ”

.....

BÀI 16

Công việc của em và sự trợ giúp của máy tính

1 Trong các việc sau đây, em hãy chọn những việc mà có thể thực hiện nhờ máy tính? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Chơi bóng đá cùng bạn ngoài sân bóng.
- ☐ Tìm kiếm thông tin một nhân vật lịch sử.
- ☐ Vẽ một bức tranh.
- ☐ Đọc một cuốn sách.

2 Bạn An đã viết ra các bước thực hiện khi làm bài tập tiếng Anh như sau:

- ① Viết vào sổ những từ mới.
- ② Tra từ điển để biết nghĩa của từ.
- ③ Đọc hiểu yêu cầu đề bài.
- ④ Thực hiện yêu cầu của đề bài vào vở bài tập tiếng Anh.

Trong các bước trên, bước nào An có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính?

Trả lời:
.....
.....

3 Hãy kể ít nhất ba việc mà em đã thực hiện với sự trợ giúp của máy tính.

Trả lời:

Việc 1:
.....

Việc 2:
.....

Việc 3:
.....

- 4 ✎ Bạn An và mẹ đang muốn làm một món ăn mới. Công việc này được chia thành những việc nhỏ. Hãy sắp xếp các việc sau đây theo thứ tự đúng.

a) Sơ chế nguyên liệu.

b) Xem video hướng dẫn.

c) Nấu món ăn.

d) Mua nguyên liệu.

Trả lời:

.....

- 5 ✎ Trong các việc ở Câu 4, việc nào có thể thực hiện với sự trợ giúp của máy tính?

Trả lời:

.....

- 6 ✎ Công việc xây dựng một bài trình chiếu trên máy tính đã được chia thành các việc nhỏ như sau.

a) Tạo bài trình chiếu.

b) Hoàn thiện sản phẩm.

c) Lên ý tưởng.

d) Chuẩn bị nội dung.

Hãy sắp xếp các việc theo trình tự thực hiện.

Trả lời:

.....

- 7 ✎ Các bạn An, Minh, Khoa muốn tạo một bài trình chiếu để trình bày trước cô giáo và các bạn về nhân vật lịch sử Chu Văn An. Hãy nối mỗi mục ở cột A với mục thích hợp ở cột B.

A
1. Cần chuẩn bị
2. Kết quả

B
a) Nội dung giới thiệu.
b) Bài trình chiếu về nhân vật lịch sử Chu Văn An.
c) Phần mềm tạo bài trình chiếu.

8 ✎ Đoạn sau: “Các bạn xác định cần trình bày những nội dung gì? Số trang cần trình bày, sưu tầm hình ảnh nào để đưa vào các trang chiếu?” mô tả việc gì trong các việc nhỏ cần làm để tạo bài trình chiếu? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Lên ý tưởng.
- ☐ Chuẩn bị nội dung.
- ☐ Tạo bài trình chiếu.
- ☐ Hoàn thiện sản phẩm.

9 ✎ Đoạn sau: “Xem lại bố cục các trang đã hợp lí chưa, thêm hình ảnh minh họa và chỉnh sửa nội dung của các trang chiếu” mô tả việc gì trong các việc nhỏ cần làm để xây dựng bài trình chiếu. Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Lên ý tưởng.
- ☐ Chuẩn bị nội dung.
- ☐ Tạo bài trình chiếu.

10 ✎ Trong bước *Hoàn thiện sản phẩm* bài trình chiếu, em sẽ làm gì? Đánh dấu ✓ vào ô trống trước đáp án đúng.

- ☐ Sưu tầm hình ảnh để đưa vào các trang chiếu.
- ☐ Hoàn thiện về mặt thẩm mỹ. Lưu tệp trình chiếu.
- ☐ Sử dụng phần mềm trình chiếu để tạo các trang chiếu.
- ☐ Chỉnh sửa nội dung các trang chiếu.

11 ✎ Hãy chuẩn bị nội dung bài trình chiếu khoảng 4 trang để giới thiệu một chủ đề mà em yêu thích (Như minh họa ở trang 72 SGK).

Gợi ý chủ đề: nhân vật lịch sử, cảnh đẹp quê hương, bộ phim yêu thích, cuốn sách yêu thích,... chọn hình ảnh thích hợp với mỗi nội dung.

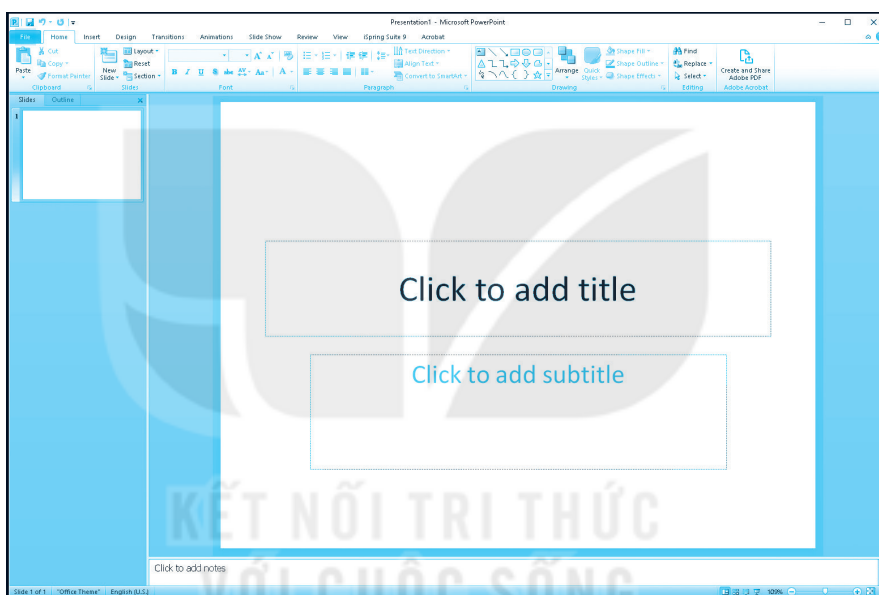
Trang 1: Giới thiệu Tên chủ đề:	Trang 2:
--	---

Trang 3:	Trang 4:
----------------------------------	----------------------------------

- 12**  Hãy tạo bài trình chiếu trên máy tính với nội dung đã chuẩn bị ở Câu 11.

Hướng dẫn:

Bước 1: Nháy đúp chuột vào biểu tượng  trên màn hình nền để khởi động phần mềm **PowerPoint**.



Bước 2: Nháy chuột vào các khung văn bản ở trang 1 để nhập tiêu đề và nội dung giới thiệu.

Bước 3: Nháy chuột vào nút lệnh  trong dải lệnh **Home** để tạo trang 2 và nhập nội dung vào trang chiếu.

Làm tương tự với các trang còn lại.

Bước 4: Nháy chuột vào nút lệnh  trong dải lệnh **Insert** để thêm hình ảnh minh họa.

Bước 5: Trong bảng chọn **File**, chọn lệnh **Save** và lưu tệp với tên **Sothich.pptx**.



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ VỞ BÀI TẬP LỚP 3 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập một
2. Vở bài tập Tiếng Việt 3, tập hai
3. Tập viết 3, tập một
4. Tập viết 3, tập hai
5. Vở bài tập Toán 3, tập một
6. Vở bài tập Toán 3, tập hai
7. Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 3
8. Vở bài tập Đạo đức 3
9. Vở bài tập Âm nhạc 3
10. Vở bài tập Mĩ thuật 3
11. Vở bài tập Công nghệ 3
12. Vở bài tập Tin học 3
13. Vở bài tập Hoạt động trải nghiệm 3
14. Tiếng Anh 3 – Global Success – Sách bài tập

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
- **Cửu Long:** CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

Kích hoạt để mở học liệu điện tử: Cào lớp nhũ trên tem để nhận mã số. Truy cập <http://hanhtrangso.nxbgd.vn> và nhập mã số tại biểu tượng chia khoá.



ISBN 978-604-0-31692-9



9 786040 316929

Giá: 10.000 đ